

MỤC LỤC

	Trang
Sở Giáo dục và Đào tạo	2
Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.....	6
Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản - Sở Tài nguyên và Môi trường	10
Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường	14
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.....	18
Sở Y tế.....	20
Hội Chữ thập đỏ.....	24
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Tuy Phong.....	28
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Bắc Bình	31
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hàm Thuận Bắc	35
Ban Tuyên giáo Thành ủy Phan Thiết	39
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hàm Thuận Nam.....	43
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hàm Tân	47
Ban Tuyên giáo Thị ủy La Gi	50
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đức Linh.....	53
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Tánh Linh.....	57
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phú Quý	61
Đảng ủy Công an tỉnh Bình Thuận	64

**TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG, ĐẠO ĐỨC,
LỐI SỐNG VÀ KHƠI DẬY KHÁT VỌNG CÔNG HIẾN,
TÌNH HÌNH QUÊ HƯƠNG QUA CÔNG TÁC GIÁO DỤC
TÀI LIỆU ĐỊA PHƯƠNG TỈNH BÌNH THUẬN**

Sở Giáo dục và Đào tạo

Nối tiếp Chương trình hành động số 01-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIII) về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015 - 2030”*, thực hiện Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình *“Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”*, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 1358/KH-UBND ngày 09/5/2022 về thực hiện Chương trình *“Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”* trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; xây dựng Kế hoạch số 1616/KH-SGDĐT ngày 08/7/2022 về *“Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”* trong ngành giáo dục.

Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ luôn được Đảng và Nhà nước xác định là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, mang tính chiến lược lâu dài. Trong đó, giáo dục đạo đức là nền tảng đã góp phần tăng cường, tạo chuyển biến tích cực, toàn diện trong hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng; tinh thần thi đua học tập, rèn luyện; khơi dậy ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng vươn lên lập thân, lập nghiệp; đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước.

“Dân ta phải biết sử ta

Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”

Thấm nhuần lời dạy của Bác, công tác giáo dục lịch sử truyền thống địa phương trong luôn được Chính quyền các cấp và lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quan tâm chỉ đạo. Sở GDĐT đã triển khai các văn bản chỉ đạo sâu sát công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng đến các đơn vị theo chủ đề, chủ điểm, hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả nhằm bồi dưỡng niềm tự hào về lịch sử vẻ vang của địa phương; qua đó nâng cao ý thức tự lực, tự cường, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm của thế hệ thanh niên, học sinh;

góp phần bồi dưỡng niềm tin của của thế hệ trẻ vào sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

1. Nội dung giảng dạy lịch sử địa phương trong nhà trường

Tài liệu giảng dạy rất cần thiết cho việc giảng dạy. Vì là tài liệu của địa phương nên do địa phương tự biên soạn. Ngành giáo dục đã biên soạn tài liệu cho cấp Tiểu học và Trung học cơ sở. Tuy nhiên tài liệu cho cấp Trung học phổ thông chưa hoàn chỉnh. Được sự quan tâm của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ngay từ đầu năm học 2020 - 2021, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Sở GDĐT phối hợp triển khai đề án biên soạn tài liệu giảng dạy lịch sử địa phương cho cấp Trung học phổ thông; tài liệu đã được lấy ý kiến góp ý từ Ban Tuyên giáo các huyện, thị xã, thành phố và giáo viên các trường THPT trong toàn tỉnh, sau đó điều chỉnh, bổ sung; tổ chức dạy thí điểm.

Nội dung lịch sử địa phương được giảng dạy ở bộ môn Lịch sử cấp học phổ thông. Giáo viên sử dụng tài liệu địa phương một cách linh hoạt để dạy lồng ghép nội dung lịch sử địa phương của tỉnh, huyện, xã có liên quan đến nội dung bài học chính khóa. Nội dung thể hiện qua khung phân phối chương trình, cụ thể như sau:

- **Cấp Tiểu học:** Sử dụng tài liệu “Văn hóa địa phương tỉnh Bình Thuận”: Lớp 4, 5: 05 bài/08 tiết/năm.

- **Cấp THCS:** Sử dụng tài liệu “Chương trình lịch sử - địa lí địa phương THCS tỉnh Bình Thuận”: Lớp 6 (01 tiết), Lớp 7 (03 tiết), Lớp 8 (01 tiết), Lớp 9 (02 tiết).

- **Cấp THPT:** Sử dụng tài liệu “ Lịch sử địa phương Bình Thuận” : Lớp 10 (01 tiết), Lớp 11 (01 tiết), Lớp 12 (02 tiết).

Ngoài việc dạy lồng ghép vào chương trình chính khóa, các cơ sở giáo dục còn đa dạng hóa các hình thức khác như : dạy học theo dự án; dạy học trải nghiệm thực địa; hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp (tổ chức sinh hoạt kỷ niệm các ngày lễ lớn, các hội thi tìm hiểu lịch sử địa phương...) giúp học sinh hiểu được lịch sử hình thành và phát triển của tỉnh nhà, huyện nhà và những đóng góp của quân dân Bình Thuận trong 02 cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ để giành được độc lập, tự do cho ngày hôm nay. Qua giáo dục truyền thống lịch sử địa phương, thế hệ trẻ biết được giá trị của độc lập, tự do; càng thêm trân quý và biết ơn các thế hệ cha ông đã hi sinh vì độc lập, tự do của tổ quốc; hướng đến bồi dưỡng phẩm chất, năng lực và phát triển cho thế hệ trẻ về ý thức bảo vệ , xây dựng quê hương phát triển giàu, đẹp.

2. Kết quả giáo dục lịch sử địa phương nhằm giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh

Sở GDĐT chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong đó việc giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh được chú trọng ngay từ đầu năm học ở tất cả các cấp học. Đặc biệt chú trọng dạy học môn Lịch sử, tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống; khơi gợi niềm tự hào dân tộc, tình yêu quê hương đất nước và khát vọng cống hiến của tuổi trẻ; xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong trường học hướng đến giáo dục học sinh toàn diện “Tài - Đức - Thể - Mĩ” với phương pháp, hình thức thực hiện linh hoạt, phù hợp với từng đơn vị, từng đối tượng; nhân rộng mô hình, điển hình tiêu biểu trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện.

+ Cấp Tiểu học: Việc giáo dục lịch sử lồng ghép các nội dung sinh hoạt Sao đỏ, Đội TNTP Hồ Chí Minh; định kì thực hiện 01 tiết/tuần để tổ chức sinh hoạt Sao, Đội; Giáo dục học sinh thực hiện tốt việc giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, tổ chức cho học sinh tham gia dọn dẹp vệ sinh trong lớp học và sân trường, giữ gìn cảnh quang xung quanh trường.

+ Cấp THCS, THPT: giáo dục lịch sử chính khóa kết hợp tham gia Cuộc thi tìm hiểu văn hóa, lịch sử dân tộc, lịch sử Đảng; cuộc thi tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các hoạt động về nguồn, tìm hiểu lịch sử văn hóa địa phương thông qua các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm thực tế; hưởng ứng Cuộc thi “Sáng tác tiểu phẩm pháp luật; Cuộc thi “Viết câu chuyện tình huống đạo đức và pháp luật”; hưởng ứng cuộc thi trực tuyến “Pháp luật học đường”.

Khuyến khích cán bộ, nhà giáo, học sinh xây dựng, phổ biến tin, bài, bài giảng về lịch sử địa phương nhằm giáo dục đạo đức, lối sống phù hợp từng độ tuổi, từng nhóm đối tượng trên diễn đàn, trang thông tin điện tử, mạng xã hội. Nhiều hoạt động dạy - học trải nghiệm về lịch sử địa phương đã được triển khai: tham quan học tập thực tế các khu di tích lịch sử cách mạng, văn hóa, bảo tàng... tại địa phương; các đề tài sáng kiến kinh nghiệm về giảng dạy lịch sử địa phương do thầy cô giảng dạy trực tiếp bộ môn lịch sử thực hiện.

3. Một số hạn chế

Vẫn còn một bộ phận thanh thiếu nhi chưa say mê học môn Lịch sử, trong đó có nội dung lịch sử địa phương, có biểu hiện lệch lạc về phẩm chất đạo đức, lối sống như: thiếu trung thực, thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình, nhà trường. Đáng ngại nhất là tình trạng bạo lực học đường vẫn còn diễn biến phức tạp tại một số địa phương.

Nguyên nhân của những hạn chế: một số giáo viên chưa đổi mới việc giảng dạy môn Lịch sử; một số phụ huynh chưa thật sự quan tâm quản lý, giáo dục con em; các thông tin xấu, độc chưa được kiểm duyệt, tràn lan trên môi trường mạng.

4. Một số giải pháp, phương hướng trong thời gian tới

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, quán triệt và nâng cao nhận thức trong toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh về tầm quan trọng của bộ môn Lịch sử và việc dạy lịch sử địa phương đối với các cấp học. Tuyên truyền về trang thông tin điện tử Ban tuyên giáo Tỉnh ủy giúp giáo viên dễ dàng tìm kiếm tư liệu cần thiết phục vụ cho công tác dạy học môn lịch sử nói chung và lịch sử địa phương nói riêng.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của cấp trên về xây dựng văn hóa trường học; chỉ đạo các cơ sở giáo dục bổ sung, hoàn chỉnh các quy định đảm bảo quy tắc ứng xử trong đơn vị phù hợp với tình hình thực tiễn.

Chỉ đạo đổi mới phương pháp giảng dạy môn Lịch sử; đa dạng hóa hình thức giáo dục, học tập, trải nghiệm, giúp học sinh hiểu sâu sắc hơn về văn hóa, lịch sử địa phương; hình thành ở học sinh ý thức việc gìn giữ, phát huy giá trị di sản văn hóa địa phương bằng những việc làm cụ thể, thiết thực.

Tiếp tục tuyên truyền đẩy mạnh các hoạt động về nguồn tại Khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy Bình Thuận trong kháng chiến chống Mỹ (*theo Công văn số 528/UBND-KGVXNV ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh*).

5. Kiến nghị

Để thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt là việc giảng dạy bộ môn Lịch sử và lịch sử địa phương, đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy quan tâm tổ chức các Cuộc thi gắn với việc giáo dục lịch sử truyền thống của địa phương để thu hút và lan tỏa niềm đam mê môn Lịch sử và lịch sử đảng bộ tỉnh nhà.

Triển khai hiệu quả công tác phối hợp liên ngành theo Kế hoạch số 701/KHPPH-SVHTTDL-SGDĐT ngày 15/3/2023 giữa Sở GDĐT và Sở VHTTDL về triển khai giáo dục truyền thống học sinh thông qua di sản văn hóa năm 2023; tạo điều kiện thuận lợi trong việc sử dụng các thiết chế văn hóa dùng chung cho học sinh có điều kiện vui chơi, giải trí, thể thao, dã ngoại kết hợp với các hoạt động về nguồn tại các di tích lịch sử-văn hóa, làng nghề, khu du lịch,.. góp phần đưa di tích, lịch sử, văn hóa địa phương gần gũi hơn với các em học sinh.

Cần có sự quan tâm vào cuộc tích cực, đồng bộ của cả hệ thống chính trị, các ban, ngành, địa phương, gia đình và toàn xã hội trong việc giáo dục đạo đức, lối sống, bồi dưỡng lý tưởng các mạng; khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh, thiếu niên trong thời gian tới.

**GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HIỆU QUẢ THỰC HIỆN
CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TRẺ EM
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH THUẬN**

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Trong những năm qua, công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em luôn được Đảng, Nhà nước và toàn xã hội quan tâm, được coi là một trong những chính sách ưu tiên hàng đầu để bảo đảm an sinh xã hội, vì mục tiêu phát triển ổn định và lâu dài của đất nước. Sau khi Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị 20-CT/TW ngày 5/11/2012 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”, Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực trẻ em ở Trung ương và cấp ủy, chính quyền các địa phương đã kịp thời thể chế hóa và triển khai tổ chức thực hiện tích cực, hiệu quả. Điển hình là Luật Trẻ em được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 5/4/2016; Quyết định số 2361/QĐ-TTg, ngày 22/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 - 2020...

Gần đây, trước tình hình vi phạm quyền trẻ em ở một số nơi gây bức xúc trong dư luận xã hội, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 về “Tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em”, Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 về ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội...

Tại tỉnh Bình Thuận, công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, của các cấp, các ngành và sự hỗ trợ và đồng thuận của toàn xã hội. Nhằm cụ thể hóa kịp thời, đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phòng, chống xâm hại trẻ em, tăng cường hiệu lực, hiệu quả và thực hiện ngày càng tốt hơn các quyền của trẻ em, đặc biệt là quan tâm đến nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo Luật trẻ em, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện: Chỉ thị số 32-CT/TU ngày 23/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 về việc ban hành Quy chế phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về việc Quy định chế độ hỗ trợ đột xuất cho

trẻ em có hoàn cảnh khó khăn bị tai nạn, rủi ro trong cuộc sống trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện các chương trình, đề án về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em được Chính phủ phê duyệt giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung và phòng chống xâm hại trẻ em nói riêng luôn được quan tâm, đẩy mạnh với nội dung và hình thức phong phú, đa dạng thiết thực; kết hợp giữa truyền thông đại chúng và truyền thông trực tiếp đến các đối tượng là trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, thầy cô giáo và cán bộ làm công tác trẻ em các cấp: tổ chức tư vấn trực tuyến cho học sinh và giáo viên phụ trách đội trên toàn tỉnh về kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và xâm hại trẻ em; kỹ năng tương tác lành mạnh, phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng và kỹ năng thực hành trong những tình huống khẩn cấp, có nguy cơ bị xâm hại; Nhân bản và cấp phát sổ tay, tài liệu tuyên truyền về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em...

Qua các lớp tập huấn giúp nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em huyện, xã, tăng cường sự phối hợp trong can thiệp, trợ giúp trẻ em bị bạo hành, xâm hại, từng bước ngăn chặn các vụ bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn và thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; trang bị cho các em kiến thức và kỹ năng tự bảo vệ mình, giúp các em hiểu và thực hiện tốt hơn bổn phận của mình đối với gia đình, nhà trường và xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, một trong những vấn đề đáng báo động hiện nay, đó là tình trạng bạo lực, xâm hại trẻ em. Theo báo cáo của Công an tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố, từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/4/2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 72 vụ xâm hại trẻ em với tổng số 75 trẻ em bị xâm hại, trong đó trẻ em bị xâm hại tình dục là 69 em chiếm 92%, trẻ em bị bạo lực: 01 em chiếm 1,3%, trẻ em bị các hành vi xâm hại khác: 05 em chiếm 6,7%. Ngoài ra, có những vụ xâm hại trẻ em không được khai báo do nhiều nguyên nhân khác nhau. Do vậy, số vụ trẻ em bị xâm hại trên thực tế có thể sẽ cao hơn so với số báo cáo. Các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em phần lớn do cha, mẹ, người thân, người quen biết, bạn bè, người có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục trẻ em gây ra, nạn nhân của xâm hại trẻ em đa phần là trẻ em gái, có em ở độ tuổi từ 2 đến 3 tuổi. Thời gian gần đây, các vụ việc trẻ em bị xâm hại được thông tin ngày càng nhiều, nhất là các trường hợp giao cấu với trẻ em (20/69 trẻ em bị xâm hại tình dục, chiếm 28,98% mà nguyên nhân là do trẻ em “yêu sớm”) điều đó cho thấy nhận thức của nhân dân về vấn đề xâm hại trẻ em ngày càng được nâng lên, người dân nhận diện được các hành vi xâm hại trẻ em, dám lên tiếng, dám tố cáo các hành vi này. Tuy nhiên vẫn còn rất nhiều bất cập trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em cần được các cấp, các ngành, các đoàn thể và toàn xã hội chung tay thực hiện.

Như chúng ta đã thấy, công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế: mặc dù Ủy ban nhân tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo các Sở, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương các cấp về công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại và phòng ngừa tai nạn thương tích trẻ em nhưng tình trạng trẻ em bị xâm hại, vẫn còn xảy ra. Công tác hỗ trợ trẻ em bị xâm hại gặp nhiều khó khăn, khó khăn lớn nhất là việc tiếp cận trẻ em bị xâm hại tình dục. Nhiều gia đình không muốn cho cán bộ làm công tác trẻ em tiếp xúc với trẻ do lo ngại thông tin bị lộ, do chưa nhận thức được vai trò của can thiệp tâm lý cho trẻ em. Công tác hỗ trợ trẻ em phần lớn chỉ dừng lại ở việc thăm hỏi, động viên, tặng quà, tiền, chưa chú trọng đến việc hỗ trợ tâm lý, theo dõi, quản lý trẻ em theo tiến trình lâu dài. Thiếu đội ngũ báo cáo viên chuyên ngành về công tác trẻ em và đội ngũ giáo viên dạy kỹ năng an toàn cho trẻ em trên địa bàn tỉnh.

Trước thực trạng trên, nhằm triển khai thực hiện tốt hơn công tác phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất thực hiện các giải pháp sau:

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý Nhà nước các cấp trong công tác bảo vệ, phòng, chống xâm hại trẻ em; phân công, phân cấp rõ ràng, nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác bảo vệ trẻ em, đặc biệt là lĩnh vực ý tế, giáo dục, pháp luật, thông tin - truyền thông...

- Triển khai nhiều biện pháp, nhiều kênh truyền thông để giáo dục cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và nâng cao kỹ năng, kiến thức cho chính bản thân trẻ em, nhà trường và gia đình cần có các biện pháp giáo dục, hướng dẫn, trang bị cho các em các kỹ năng phòng ngừa, thông báo, tố cáo và cùng giải quyết các vụ việc bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục trẻ em; cập nhật kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em, đặc biệt phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các Đoàn thể và các cơ quan chức năng tổ chức thực hiện những biện pháp thiết thực, hiệu quả trong phòng ngừa, ngăn chặn xâm hại trẻ em. Tổ chức các cuộc diễn đàn, hội thảo, tọa đàm... tại nhà văn hóa, nhà trường, nơi cộng đồng; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng hướng dẫn các kỹ năng phòng ngừa, xử lý các vụ bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, nhằm nâng cao ý thức tự đề phòng xâm hại.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp, cộng đồng để xây dựng và hoàn thiện hệ thống bảo vệ trẻ em bằng các biện pháp tuyên truyền, giáo dục ý thức cảnh giác, phát hiện sớm và tự phòng ngừa các hành động xâm hại trẻ em, đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cha mẹ và người thân của trẻ.

- Tăng cường các lớp tập huấn, hội nghị chuyên đề về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em để đánh giá đúng thực trạng, phân tích nguyên nhân; đánh giá đúng các biện pháp phòng ngừa, xử lý vụ việc và hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em là nạn nhân. Tăng cường trách nhiệm pháp lý và trách nhiệm xã hội của các cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân trong việc bảo vệ trẻ em khỏi bạo lực, xâm hại; kiến nghị, đề xuất các biện pháp trước mắt và lâu dài để giải quyết có hiệu quả vấn đề bạo lực, xâm hại trẻ em, đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em.

- Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, kịp thời tiếp nhận, xử lý những thông tin liên quan đến tội phạm xâm hại tình dục theo đúng qui trình Nghị định 56/2017/NĐ-CP của Chính Phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn đến cấp xã để đảm bảo mọi trường hợp có trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt đều được tiếp nhận, xử lý thông tin; thực hiện hỗ trợ, can thiệp đúng quy định tại Nghị định 56/2017/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em và Quyết định số 1736/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Qua buổi toạ đàm, với sự tham dự của các cấp, các ngành, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rất mong nhận được những ý kiến thảo luận, chia sẻ của Quý cơ quan, đơn vị để thống nhất đưa ra giải pháp thực hiện tốt hơn công tác phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới./.

THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC MỘT SỐ VẤN ĐỀ NỔI CỘM PHÁT SINH TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản - Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường được UBND tỉnh giao tham mưu công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Trong những năm qua, với sự nỗ lực của toàn ngành thì công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản đã ngày càng đi vào ổn định, góp phần không nhỏ trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Trong đó, nhiều nhiệm vụ được ngành triển khai đạt kết quả cao như: Kịp thời cụ thể hóa các quy định của pháp luật để áp dụng trên địa bàn tỉnh; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên khoáng sản được thực hiện thường xuyên; công tác quy hoạch, đấu giá quyền khai thác và cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu thông thường được đẩy mạnh; công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường; công tác tham mưu tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc được quan tâm, chú trọng,...

Tuy nhiên, trong công tác tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực khoáng sản trong những năm qua phát sinh 02 vấn đề nổi cộm cần có giải pháp tháo gỡ. Cụ thể:

1. Công tác kiểm tra, kiểm soát tình trạng khai thác khoáng sản trái phép:

Về thực trạng:

Hàng năm, ngoài việc xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra trọng tâm, trọng điểm đề ra thì công tác phối hợp với các ngành, địa phương để kiểm tra đột xuất tại các khu vực khai thác khoáng sản trái phép được Sở thực hiện thường xuyên, quyết liệt nhằm kịp thời phát hiện, xử lý và ngăn chặn các hành vi vi phạm theo quy định.

Gần đây nhất (trong năm 2022), Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành, địa phương đã tập trung đẩy mạnh công tác kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép; trong đó Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, cùng Đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh tổ chức 07 cuộc kiểm tra, tập trung các khu vực Dự án đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông đi qua địa bàn tỉnh, các khu vực khai thác sét, cát xây dựng,... Qua đó, Thanh tra Sở đã ban hành 01 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản trái phép tại xã Tân Bình, thị xã La Gi với tổng số tiền 77.240.000 đồng; đối với các trường hợp có tính chất vụ việc phức tạp Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý. Công an tỉnh đã kiểm tra, xử lý 29 vụ; trong đó tham mưu xử phạt 28 vụ

với số tiền trên 2,5 tỷ đồng, kiến nghị khởi tố 01 vụ vi phạm quy định khai thác tài nguyên tại huyện Hàm Tân.

So với kết quả năm 2021 (Sở Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra và tham mưu xử lý 17 vụ, Công an tỉnh kiểm tra và xử lý 23 vụ) thì năm 2022 tổng số vụ việc giảm, các điểm nóng về khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh cơ bản được kiểm soát. Ngoài việc xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, đồng thời xử lý việc sử dụng đất không đúng mục đích theo quy định của Luật đất đai.

Một số hạn chế, khó khăn trong công tác kiểm tra, ngăn chặn tình trạng khai thác khoáng sản trái phép:

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác khoáng sản trái phép cũng gặp một số hạn chế, khó khăn, như:

- Tình hình kinh tế - xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu về khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường ngày càng tăng, dẫn đến tình trạng khai thác khoáng sản trái phép vẫn diễn ra; các đối tượng khai thác khoáng sản trái phép ngày càng tinh vi, chủ yếu diễn ra vào ban đêm, ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ,... dẫn đến việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm khó khăn.

- Mặc dù Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 3542/QĐ-UBND ngày 11/12/2017 của UBND tỉnh ban hành phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh đã quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã trong quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản; trong đó có nhiệm vụ kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản theo thẩm quyền. Tuy nhiên, một số địa phương chưa quyết liệt, quan tâm đúng mức đối với công tác kiểm tra, xử lý, ngăn chặn hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn; việc xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân tại các địa bàn để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép chưa kịp thời.

- Công tác phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong công tác kiểm tra, xử lý khai thác khoáng sản trái phép một số thời điểm chưa chặt chẽ, chưa chủ động.

- Lực lượng thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra về khoáng sản còn thiếu, đa số là kiêm nhiệm, nhân sự cũng thường xuyên thay đổi, nhất là các địa phương trong khi nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra về khoáng sản để hiệu quả đòi hỏi phải có nhiều kinh nghiệm và có chuyên môn.

Đề xuất các giải pháp:

Từ thực tế trên, để công tác kiểm tra, ngăn chặn tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh có hiệu quả, Phòng Tài nguyên nước và khoáng sản đề xuất một số giải pháp như sau:

- Đẩy nhanh công tác quy hoạch, đấu giá và cấp phép khai thác khoáng sản để đảm bảo cung cầu vật liệu xây dựng thông thường cho các công trình trọng điểm, cho nền kinh tế, không để phát sinh tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh; nhất là các nội dung kết luận của Lãnh đạo UBND tỉnh trong các Hội nghị trực tuyến về tình hình khai thác, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản trái phép.

- Các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt trách nhiệm được phân công theo Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh về ban hành Quy định quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và Quyết định số 3542/QĐ-UBND ngày 11/12/2017 của UBND tỉnh ban hành phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh. Xem đây là nhiệm vụ trọng tâm được triển khai hàng năm. Trong đó, chú trọng công tác nắm bắt, dự báo tình hình, nhất là các khu vực có khả năng xảy ra “điểm nóng” khai thác khoáng sản trái phép để đưa ra các giải pháp phòng ngừa.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương phải vào cuộc quyết liệt, phát huy vai trò cấp cơ sở, nhất là cấp xã trong công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát, xử lý tình trạng khai thác, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trái phép; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu ở các địa phương để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép nhưng không có giải pháp ngăn chặn.

- Hàng năm, Đoàn kiểm tra liên ngành khai thác khoáng sản trái phép của tỉnh, huyện xây dựng kế hoạch và triển khai các đợt cao điểm kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

- Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị chuyên môn và Công an cấp huyện mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm và vi phạm pháp luật, xử lý thật nghiêm những hành vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là các đối tượng vi phạm nhiều lần,... tăng số vụ điều tra, xử lý hình sự để tăng tính răn đe. Chủ động nắm chắc tình hình, tổ chức đấu tranh có hiệu quả với các hành vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, lập bến bãi tập kết cát, sỏi, tập trung vào những địa bàn phức tạp, các dự án, công trình trọng điểm.

2. Vướng mắc trong chấp thuận các dự án phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia trên địa bàn tỉnh:

Ngày 06 tháng 5 năm 2014, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 645/QĐ-TTg phê duyệt khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia; trong đó, tỉnh Bình Thuận có 06 khu vực đưa vào dự trữ khoáng sản quốc gia với tổng diện tích 82.700 ha, chiếm 10,52% diện tích tự nhiên của tỉnh, phân bố dọc vùng ven biển, dài trên 100 km là vùng tập trung nhiều hoạt động kinh tế (như khu đô thị, khu du lịch, khu công nghiệp, khu thương mại - dịch vụ, các dự án điện gió, điện mặt trời...), nhiều công trình hạ tầng giao thông quan trọng (như Cảng hàng không Phan Thiết, đường ven biển,...).

Luật Khoáng sản và Quyết định số 645/QĐ-TTg không quy định thời gian dự trữ khoáng sản quốc gia, không quy định có được thực hiện dự án trên mặt khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia.

Thời gian qua nhiều nhà đầu tư đăng ký đầu tư các dự án phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với quy hoạch ngành và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhưng tỉnh Bình Thuận chưa thể chấp thuận đầu tư, phải chờ ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thủ tướng Chính phủ nên ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của tỉnh.

Qua các khó khăn, vướng mắc và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 51/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 quy định quản lý khoáng sản các khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia. Tuy nhiên, hiện nay tỉnh Bình Thuận chưa thể triển khai thực hiện chấp thuận đầu tư các dự án đầu tư phát triển kinh tế xã hội trên khu vực dự trữ khoáng sản do chưa xác định thời gian dự trữ khoáng sản.

Căn cứ Nghị định số 51/2021/NĐ-CP, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với tỉnh khảo sát, làm việc và thống nhất nội dung đề xuất điều chỉnh khu vực dự trữ khoáng sản. Tuy nhiên đến nay Thủ tướng Chính phủ chưa ban hành quyết định phê duyệt điều chỉnh Quyết định 645/QĐ-TTg.

Theo đó, kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường sớm trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2014 điều chỉnh giảm diện tích dự trữ và thống nhất thời gian khu vực dự trữ khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Thuận để triển khai chấp thuận các dự án.

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI, NÂNG CAO HIỆU QUẢ
CÔNG TÁC KHOA GIÁO ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
TRONG TÌNH HÌNH MỚI TRONG CÔNG TÁC
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤT ĐAI**

Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Kế hoạch số 111-KH/BTGTU ngày 17/4/2023 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận. Theo đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung gợi ý để chuẩn bị nội dung tham luận tọa đàm về thực trạng những khó khăn vướng mắc, nguyên nhân, đề xuất, kiến nghị và những giải pháp đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc tham mưu công tác trong thời gian tới. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh báo cáo nội dung tham luận như sau:

Trong năm 2023, Ban Thường vụ Tỉnh Ủy đã ban hành Quyết định số 940-QĐ/TU ngày 08/02/2023 về việc giao nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 và Hướng dẫn số 06-HD/BTGTU, ngày 29/12/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh Ủy về công tác khóa giáo năm 2023.

Trên cơ sở đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã giao nhiệm vụ trọng tâm cho Văn phòng Đăng ký đất đai năm 2023. Trong đó, có công tác cải cách hành chính về đất đai, nhằm quản lý hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về đất đai để góp phần đổi mới nâng cao hiệu quả trong công tác khoa giáo năm 2023 của tỉnh.

Để phát huy vai trò, vị trí và trọng trách của công tác khoa giáo trong tình hình mới. Cấp ủy cũng như Ban giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai đã thường xuyên kiểm tra việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh nhằm góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đổi mới phương thức làm việc và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị.

Nhằm nâng cao chất lượng trong công tác hành chính về đất đai và sự hài lòng của người dân, tránh đi lại nhiều lần, Văn phòng Đăng ký đất đai đã báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của UBND tỉnh về công bố thủ tục danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới, chuẩn hóa lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, đã xây dựng phần mềm một cửa điện tử nhằm đẩy mạnh công tác theo dõi thực hiện công tác cải cách hành chính trong giải quyết các TTHC đảm bảo trình tự, thủ tục, thời gian xử lý công việc nhanh, gọn, hiệu quả; rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa nội dung hồ sơ TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận đất đai được dễ dàng,

thuận tiện, đồng thời hạn chế tình trạng hồ sơ trễ hẹn so với trước đây bởi lý do “*chờ người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước*”.

Văn phòng Đăng ký đất đai cùng với Trung tâm Công nghệ thông tin tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai quyết liệt và giám sát chặt chẽ việc thực hiện “*Đề án 06*” về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030 trong giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh và bước đầu thực hiện có hiệu quả tại hệ thống các Chi nhánh và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh.

Văn phòng Đăng ký đất đai tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc thay đổi thẩm quyền ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất quy định tại Khoản 5, Điều 1 của Nghị định số 10/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (có hiệu lực từ ngày 20/5/2023) về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành luật đất đai, theo đó từ ngày 01/6/2023 giao trách nhiệm cho Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và các Chi nhánh trực thuộc ký xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp cũng là một bước đổi mới trong việc phân cấp, phân quyền nhằm giảm quy trình luân chuyển hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền được chủ động, kịp thời, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ đất đai của người dân.

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác khoa giáo đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới trong công tác quản lý nhà nước về đất đai góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh. Trong thời gian tới, cần thực thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính trong giải quyết các TTHC đảm bảo trình tự, thủ tục, thời gian xử lý công việc nhanh, gọn, hiệu quả; rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa nội dung hồ sơ TTHC, tiếp tục tuyên truyền và hướng dẫn tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận đất đai được dễ dàng, thuận tiện, đồng thời chú trọng công tác tuyên truyền quy định về Luật đất đai, nghĩa vụ nộp thuế, quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030 trong giải quyết thủ tục hành chính về đất đai với các nội dung, nâng cấp tiếp cận dịch vụ công về đất đai của người dân lên cấp độ 3,4. Cần phải:

- + *Thứ nhất tăng cường công hướng dẫn, tuyên truyền về Đề án 06/CP đến nhân dân trên địa bàn với các hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng, vận dụng sáng tạo, linh hoạt hiệu quả.*

+ Thứ hai tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu, đề xuất đầu tư trang thiết bị, nâng cấp hạ tầng, hoàn thiện hệ thống thông tin tại địa phương để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Đề án 06/CP.

+ Thứ ba tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nguồn lực tham gia vào dự án, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện việc luân chuyển hồ sơ điện tử giữa Cơ quan Thuế và Văn phòng Đăng ký đất đai nhằm rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.

- Tiếp tục rà soát tình hình thực tế tại địa phương để triển khai và thực hiện việc giao quyền ký xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp cho hệ thống các Chi nhánh đặt tại địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, được quy định tại Nghị định số 10/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành luật đất đai, để rút ngắn thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện việc luân chuyển hồ sơ điện tử giữa Cơ quan Thuế và Văn phòng Đăng ký đất đai nhằm rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.

- Phối hợp Sở Thông tin và truyền thông sớm hoàn thiện quy trình một cửa điện tử được quy định tại Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của UBND tỉnh về công bố thủ tục danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới, chuẩn hóa lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh để hạn chế tình trạng hồ sơ trễ hẹn với lý do chờ người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước.

- Tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành thực thi nhiệm vụ; không né tránh đùn đẩy trách nhiệm; thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý khi có hành vi gây những nhiễu, phiền hà trong thực thi công vụ.

- Xây dựng quy chế trách nhiệm rõ ràng giữa các đơn vị giữa các cấp xã, huyện, tỉnh trong quá trình phối hợp giải quyết hồ sơ đất đai; hạn chế giữ hồ sơ quá lâu, trễ hẹn hồ sơ do công tác phối hợp hoặc lấy ý kiến quá nhiều đơn vị và mất nhiều thời gian.

- Văn phòng Đăng ký đất đai kiến nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu báo cáo UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo với các sở, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất nhiều giải pháp cụ thể nhằm đẩy nhanh tiến độ tham mưu Ủy ban nhân dân

tỉnh ban hành giá đất cụ thể để làm căn cứ xác định nghĩa vụ tài chính, cấp giấy chứng nhận.

- Văn phòng Đăng ký đất đai kiến nghị Sở Tài nguyên và Môi trường sớm tổ chức thực hiện xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính của tổ chức cho 67 xã, phường đã thực hiện theo Dự án 920 để hoàn chỉnh hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính khép kín toàn tỉnh thuận lợi cho việc quản lý sử dụng, đưa vào quản lý, vận hành, khai thác, cập nhật thường xuyên trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính về đất đai; Đề nghị Trung tâm Công nghệ phần mềm và GIS trực thuộc Cục Công nghệ Thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường sớm khắc phục các chức năng chưa phù hợp của phần mềm Elis Cloud và nâng cấp phần mềm để đảm bảo cho Văn phòng Đăng ký đất đai xây dựng, cập nhật và quản lý cơ sở dữ liệu địa chính.

Trên đây là nội dung góp ý tham luận về giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác khoa giáo đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh báo cáo Hội nghị./.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CÔNG TÁC KHOA GIÁO CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

----- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch luôn xác định rõ công tác khoa giáo là một bộ phận quan trọng trong công tác tuyên giáo của Đảng, khoa giáo có vị trí vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong thời gian qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với lĩnh vực khoa giáo luôn được quan tâm, chú trọng về mọi mặt. Việc triển khai học tập và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực khoa giáo đã được ngành thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Công tác phối hợp giữa Sở với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan thuộc khối khoa giáo thực hiện các nhiệm vụ chính trị và giải quyết các vấn đề bức xúc trong nhân dân được thực hiện có hiệu quả. Chất lượng và hiệu quả hoạt động khoa giáo của ngành từng bước được nâng lên. Đội ngũ công chức phụ trách công tác khoa giáo của ngành cơ bản đáp ứng được yêu cầu cơ bản về trình độ, năng lực nhiệm vụ và lý luận chính trị. Các phòng ban, đơn vị của ngành luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và nhà nước xây dựng kế hoạch cụ thể, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu được giao. Công tác phối hợp với các đơn vị, địa phương trong kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về lĩnh vực khoa giáo được ngành quan tâm duy trì thường xuyên.

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được, công tác khoa giáo của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong thời gian qua còn có một số mặt hạn chế như Việc nắm bắt tình hình thực tiễn công tác khoa giáo có lúc chưa kịp thời; công tác phối hợp của ngành với các cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo đôi lúc chưa gắn kết thường xuyên, việc phân công, giao việc đảm trách theo dõi, nắm tình hình về công tác khoa giáo còn khó khăn. Cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện phục vụ công tác khoa giáo chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ; đội ngũ cán bộ làm công tác khoa giáo còn mỏng, thiếu kinh nghiệm thực tế, chủ yếu làm kiêm nhiệm. Phần lớn cán bộ phụ trách khoa giáo chỉ mới tập trung làm công tác theo dõi, phản ánh, báo cáo; Công tác tham mưu chưa toàn diện, chưa có những giải pháp đột phá để giải quyết những vấn đề bức xúc trong lĩnh vực khoa giáo.

Trước thực trạng trên, để nâng cao hiệu quả công tác tham mưu trong lĩnh vực khoa giáo, từ năm 2021, Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã triển khai thực hiện quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm.

Đồng thời, Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác khoa giáo. Hầu hết các văn bản đều bám sát hướng dẫn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, giữ đúng định hướng và phù hợp với điều kiện thực tế. Đặc biệt trong các chương trình hành động hằng năm của Ngành đã chú trọng việc xây dựng Tổ nhóm Khoa giáo nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác khoa giáo từ cơ quan đến đơn vị. Công tác triển khai các văn bản về lĩnh vực khoa giáo luôn được coi trọng. Sau khi có chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy và UBND tỉnh về lĩnh vực khoa giáo, Sở chủ động hướng dẫn các đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện và tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt sâu rộng trong đội ngũ công chức, người lao động và nhân dân. Qua đó, nâng cao ý thức, thái độ, hành vi của công chức, người lao động và nhân dân về vai trò của khoa giáo đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

Trong tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, Ngành đã chú trọng việc tham mưu sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhằm đánh giá đúng những kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế và rút ra những kinh nghiệm, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác khoa giáo. Thường xuyên củng cố, kiện toàn Tổ nhóm khoa giáo, xem đây là việc làm thiết thực, là cầu nối để tăng cường thông tin hai chiều và tích cực tham mưu giúp Lãnh đạo Sở giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa giáo. Bồi dưỡng đội ngũ làm công tác khoa giáo có chuyên môn tốt, tạo điều kiện về phương tiện, thiết bị làm việc, động viên, khuyến khích kịp thời để phát huy cao vai trò, trí tuệ, bản lĩnh của đội ngũ phụ trách công tác khoa giáo; nâng cao nhận thức và vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với các lĩnh vực khoa giáo; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thường xuyên tham mưu, đề xuất các giải pháp chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, bất cập trong công tác khoa giáo; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện các lĩnh vực công tác khoa giáo.

Trước khi tham mưu về công tác khoa giáo, công chức phụ trách cần tiến hành nghiên cứu khảo sát thực tế, đánh giá thực trạng tình hình một cách đầy đủ, khách quan, khoa học để tham mưu ban hành những văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về một cách thiết thực, hiệu quả. Trong công tác tham mưu cần tập trung giải quyết hiệu quả những vấn đề bức xúc mà thực tiễn của ngành, đơn vị đang đặt ra; các văn bản tham mưu phải có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải nội dung, bước đi, cách làm phù hợp với điều kiện thực tế và có tính khả thi cao.

VỀ THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN TRÊN CÁC LĨNH VỰC Y TẾ Ở ĐỊA PHƯƠNG

Sở Y tế

Xét về mặt định tính và cả định lượng, những kết quả của công tác y tế trên địa bàn tỉnh ta trong thời gian qua đều có sự đóng góp rất quan trọng của công tác thông tin, tuyên truyền; thậm chí, ở một số kết quả cụ thể tại địa bàn dân cư, khi mà việc chuyển đổi nhận thức và hành vi chăm sóc sức khỏe là mục tiêu hướng tới, vai trò của công tác thông tin, tuyên truyền còn có tính quyết định.

Đánh giá về thực trạng công tác thông tin, tuyên truyền trên các lĩnh vực y tế ở địa phương nếu nhìn từ bình diện khái quát thì không có nhiều khác biệt so với thực trạng thông tin, tuyên truyền trên các lĩnh vực khác và có thể đưa ra những nhận định chung; tuy nhiên, nếu đánh giá một cách chi tiết, cụ thể thì cần có sự đầu tư, nghiên cứu khoa học. Trên cơ bản, có những thuận lợi, khó khăn và một số nét chủ yếu trong thực trạng công tác thông tin, tuyên truyền trên các lĩnh vực y tế như sau:

I. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN TRÊN CÁC LĨNH VỰC Y TẾ

1. Thuận lợi

- Về chủ trương, có sự chỉ đạo nhất quán của Tỉnh ủy, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu tăng cường công tác phổ biến, thông tin, tuyên truyền trong tất cả các văn bản triển khai những nhiệm vụ y tế; điều này thể hiện rõ trong các văn bản mang tính chủ trương lớn như Nghị quyết, Chương trình hành động, Chiến lược, Kế hoạch dài hạn cho đến những Công văn chỉ đạo một hoạt động cụ thể về y tế.

- Có sự phối hợp nhiệt tình, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị báo, đài và các sở, ban, ngành, địa phương.

- Nguồn nhân lực thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền trực tiếp khá đông đảo, trong đó gồm cộng tác viên các chương trình y tế - dân số, nhân viên y tế thực hiện phổ biến, tuyên truyền trực tiếp tại các địa bàn dân cư, viên chức, nhân viên y tế tại các Trạm Y tế, Phòng khám đa khoa khu vực, Trung tâm Y tế, các Bệnh viện, cán bộ ở thôn, khu phố, cộng tác viên của các ngành khác có liên quan

- Phương tiện, hình thức phổ biến thông tin, tuyên truyền ngày càng đa dạng, nhanh hơn, rõ hơn, cập nhật liên tục, độ bao phủ rộng khắp, nhất là thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin.

- Những nội dung thông tin, tuyên truyền về y tế gắn liền với sức khỏe của người dân nên nhận được sự quan tâm sâu rộng.

2. Khó khăn

- Công chức, viên chức phụ trách công tác truyền thông về y tế ở các cơ quan, đơn vị y tế công lập đa số chưa được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng truyền thông, phát ngôn. Còn có tâm lý e ngại khi phát ngôn cũng như chưa chủ động cung cấp thông tin cho báo chí.

- Nội dung phổ biến, thông tin, tuyên truyền về y tế rất rộng, rất trực tiếp, có nội dung cần phải thực hiện ngay (như thông tin và khuyến cáo về các biện pháp bảo vệ phòng, chống dịch bệnh trên người), có nhiều nội dung cần có sự chính xác về chuyên môn; tuy nhiên, nhiều trường hợp các lực lượng trực tiếp truyền thông, tuyên truyền ở cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu về trình độ chuyên môn để thông tin, giải thích cho người dân.

- Thông tin nhiễu, thông tin do các cá nhân đăng tải trên các trang mạng xã hội phổ biến những cách thức chăm sóc sức khỏe, điều trị bệnh không được kiểm chứng, không có cơ sở khoa học, không có trách nhiệm còn xuất hiện nhiều.

3. Những kết quả chủ yếu

Mặc dù còn nhiều khó khăn và hạn chế, công tác phổ biến, thông tin, tuyên truyền về y tế trong thời gian qua đã đạt những kết quả rất quan trọng; trong đó, đáng chú ý là:

- Đã phổ biến, thông tin, tuyên truyền kịp thời các chủ trương quan trọng của Đảng và những chính sách, quy định của các cơ quan nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Đã chuyển tải các thông điệp, nội dung thực hành bảo vệ sức khỏe đến từng người dân như các nội dung liên quan đến phòng, chống dịch bệnh, phòng, chống bệnh lây nhiễm, phòng, chống bệnh không lây nhiễm (Bệnh tim mạch (như tăng huyết áp, nhồi máu cơ tim và đột quỵ), ung thư, bệnh hô hấp mạn tính (như bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản), đái tháo đường...), phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, các thông điệp về xây dựng cộng đồng an toàn, nếp sống phòng bệnh cho mỗi cá nhân (phòng chống tác hại lạm dụng rượu bia, phòng, chống tác hại của thuốc lá, phong trào vệ sinh yêu nước; dinh dưỡng cộng đồng, dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em...). So sánh theo từng giai đoạn, thì có sự tiến bộ rõ rệt trong kiến thức và thực hành của người dân về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe bản thân và gia đình.

- Trong việc triển khai các chủ trương, chính sách trong các lĩnh vực y tế, kể cả việc tham mưu ban hành văn bản cho đến việc tổ chức thực hiện, đều chú trọng nhiệm vụ, giải pháp thông tin và tuyên truyền.

- Đã xây dựng được hệ thống thông tin, tuyên truyền trực tiếp, gián tiếp hoạt động thường xuyên, nề nếp, bao gồm nhân lực và các phương tiện truyền thông.

- Các cơ quan, đơn vị báo, đài đã bám sát các diễn biến thực tế, phản ánh kịp thời và đặt ra những vấn đề cho cơ quan quản lý, cho các đơn vị y tế phải xử lý, chấn chỉnh trong cung cấp dịch vụ y tế công lập; thúc đẩy việc giải quyết nhanh những vướng mắc, khó khăn, ách tắc trong các hoạt động của công tác y tế trên địa bàn tỉnh.

II. NHỮNG HẠN CHẾ VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Việc chủ động cung cấp thông tin, làm rõ thông tin cho các cơ quan, đơn vị báo, đài và cơ quan có thẩm quyền, chức năng liên quan còn hạn chế, chưa kịp thời.

Lãnh đạo Sở Y tế trong thời gian đến cần tự mình thực hiện và chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc chủ động, kịp thời cung cấp thông tin trong các hoạt động y tế được dư luận quan tâm.

2. Việc phản hồi thông tin được dư luận quan tâm còn chậm, nhiều trường hợp chưa rõ.

Trong thời gian đến, cần quán triệt trong nội bộ ngành, nhất là Thủ trưởng các đơn vị phải kịp thời phản hồi thông tin hoặc báo cáo Sở Y tế phản hồi thông tin dư luận; làm rõ vấn đề, nêu rõ trách nhiệm chấn chỉnh, khắc phục (nếu có việc có khó khăn, còn có vướng mắc, tồn đọng).

3. Việc thông tin, tuyên truyền trong thời gian qua nhiều trường hợp chạy theo vụ việc, chưa chủ động đưa cảnh báo sớm (chẳng hạn khi có vụ ngộ độc về một loại thực phẩm nào đó thì mới thông tin, tuyên truyền về phòng ngừa ngộ độc; trong khi đó, có thể chủ động thông tin, cảnh báo sớm các nguy cơ ngộ độc, nhất là ngộ độc do độc tố tự nhiên theo vùng, miền, theo mùa). Cần xây dựng kế hoạch và phối hợp thực hiện thông tin, tuyên truyền sớm, nhất là chuyển tải các thông tin cảnh báo (ví dụ, trước mùa mưa, cần thông tin, thông tin nhắc lại cho dân cư vùng nông thôn, miền núi chú ý phòng ngừa ngộ độc do ăn các loại nấm tự nhiên).

4. Việc ứng dụng các phương tiện công nghệ thông tin để phổ biến, thông tin, tuyên truyền được quan tâm, nhưng chưa nhiều và hiệu quả. Cần nghiên cứu tăng cường sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin để thông tin, tuyên truyền về y tế; nhất là việc phản hồi các thông tin trên mạng xã hội, phản bác các thông tin nhiễu, thông tin sai sự thật, phản khoa học.

5. Nghiên cứu tổ chức hoặc cử công chức, viên chức phụ trách thông tin, tuyên truyền, cung cấp thông tin được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng truyền

thông và phát ngôn. Khắc phục tâm lý e ngại khi phát ngôn cũng như cung cấp thông tin cho báo chí.

6. Tổ chức theo dõi, đánh giá, tổng kết riêng việc triển khai thực hiện công tác phổ biến, thông tin, tuyên truyền về y tế trong từng năm và giai đoạn.

7. Tiếp tục đẩy mạnh việc phổ biến, thông tin, tuyên truyền kịp thời các chủ trương quan trọng của Đảng và những chính sách, quy định của các cơ quan nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; chuyển tải các thông điệp, nội dung thực hành bảo vệ sức khỏe đến từng người dân.

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG CỦA CÁC CẤP HỘI CHỮ THẬP ĐỎ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Hội Chữ thập đỏ

Hội Chữ thập đỏ được xác định là tổ chức xã hội hoạt động nhân đạo theo pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế. Mục đích cao cả của Hội là nhân đạo, hòa bình, hữu nghị góp phần xây dựng đất nước Việt Nam vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Nhiệm vụ của Hội là: Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, tình nguyện viên, thanh thiếu niên Chữ thập đỏ, các tầng lớp nhân dân trong và ngoài nước tham gia các hoạt động nhân đạo của Hội; các hoạt động Chữ thập đỏ về cứu trợ khẩn cấp và trợ giúp nhân đạo. Tham gia phòng ngừa, ứng phó thảm họa; chăm sóc sức khỏe dựa vào cộng đồng; vận động hiến máu tình nguyện, hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác; sơ cấp cứu ban đầu; tìm kiếm tin tức thân nhân thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa. Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; tuyên truyền các giá trị nhân đạo; vận động nguồn lực cho hoạt động Chữ thập đỏ; tham mưu với Đảng, Nhà nước và phối hợp trong hoạt động nhân đạo; hợp tác quốc tế về hoạt động nhân đạo. Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 1.723 Hội cơ sở trực thuộc Hội Chữ thập đỏ 10/10 huyện, thị xã, thành phố (gồm 124/124 cơ sở xã, phường, thị trấn; 36 cơ sở trường học và 12 cơ sở cơ quan); tổng số hội viên là 27.257 người, có 9.739 tình nguyện viên Chữ thập đỏ, 9.393 thanh, thiếu niên Chữ thập đỏ và 197 đội thanh niên Chữ thập đỏ xung kích với 2.551 đội viên.

Trong thời gian qua, Hội Chữ thập đỏ các cấp từng bước được củng cố, kiện toàn và phát triển ngày càng sâu rộng; số lượng, chất lượng cán bộ, hội viên được nâng lên; nội dung, phương thức hoạt động của các cấp Hội, nhất là cơ sở từng bước đổi mới, đã xuất hiện mô hình, điển hình mới, cách làm năng động, sáng tạo trong hoạt động nhân đạo đã góp phần cho các cấp Hội Chữ thập đỏ trong tỉnh thực hiện tốt hai nhiệm vụ trọng tâm trong công tác vận động của Hội, đó là: Công tác vận động Quỹ Nhân đạo và công tác vận động từ thiện xã hội.

Công tác vận động Quỹ Nhân đạo có ý nghĩa rất quan trọng đối với công tác hoạt động Chữ thập đỏ. Quỹ Nhân đạo là nguồn lực bao gồm vật chất và phi vật chất để hoạt động. Quản lý và sử dụng Quỹ Nhân đạo có hiệu quả là thiết thực góp phần thực hiện chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước, xóa đói giảm nghèo. Hiện tại, Quỹ Nhân đạo được xây dựng từ 3 nguồn cơ bản: Sự đóng góp của cán bộ, hội viên, tình nguyện viên; các tổ chức và cá nhân hảo tâm và các tổ chức hoạt động kinh tế.

Trong công tác từ thiện xã hội, các cấp Hội đã thực hiện việc phối hợp, với Mặt Trận tổ quốc, các đoàn thể quần chúng triển khai hoạt động ngày một thuận

lợi hơn, công tác từ thiện xã hội tiếp tục được mở rộng; các cấp Hội đã phối hợp nhịp nhàng với Mặt Trận và các đoàn thể cùng cấp trong các chương trình từ thiện như: Với Ngành y tế trợ giúp hoạt động khám nhân đạo cho đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo; với Mặt trận TQVN là Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”, Phong trào Phong trào “Người tốt, việc thiện - Chung sức xây dựng cộng đồng nhân ái”; với Ngành Giáo dục và Đào tạo để phát triển phong trào chữ thập đỏ trường học; với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh để tập hợp và xây dựng các đội thanh niên xung kích chữ thập đỏ.... Trong năm 2022, tổng trị giá các hoạt động nhân đạo quy ra tiền là **84,3 tỷ đồng/25 tỷ đồng**, đạt 337% so với chỉ tiêu UBND; 6 tháng đầu năm 2023 là **39 tỷ đồng**.

Tuy nhiên, công tác vận động từ thiện xã hội ở một số Hội cơ sở chậm đổi mới, hiệu quả thấp còn nhiều bất cập chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Hội trong tình hình mới. Nguyên nhân của tình trạng trên là: Nhận thức của một số cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên về công tác nhân đạo và vai trò của tổ chức Hội chưa đầy đủ, ít quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện cho hoạt động của Hội cơ sở. Năng lực, trình độ, phương pháp hoạt động, tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ Hội cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ Hội từ tỉnh đến cơ sở chưa được quan tâm thỏa đáng, nhất là chính sách tiền lương, phụ cấp công vụ; cơ sở vật chất trang thiết bị làm việc, kinh phí hoạt động của Hội còn hạn chế. Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội chưa được quan tâm đúng mức; cán bộ Hội các cấp nhiều năm liền chưa được tham dự các kỳ thi tuyển nâng ngạch, thăng hạng chuyên viên chính; Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ cấp xã không còn là chức danh người hoạt động không chuyên trách theo Nghị định 92 của Chính phủ, các chế độ thù lao giảm so với trước đây và không được hỗ trợ mua Bảo hiểm y tế,... dẫn đến nhiều cán bộ Hội có tâm tư và chưa an tâm công tác.

Với mục đích nhằm củng cố, phát triển tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cấp Hội Chữ thập đỏ, nhất là công tác vận động xây dựng Quỹ Nhân đạo và vận động từ thiện xã hội. Qua đó, từng bước nâng cao năng lực tham mưu của các cấp Hội đối với cấp ủy đảng, chính quyền trong việc lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác nhân đạo và hoạt động Chữ thập đỏ tại địa phương, góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Hội Chữ thập đỏ các cấp trước hết phải thực hiện đúng các quy định, Điều lệ của Hội, đồng thời xem xét thực hiện đồng bộ các biện pháp sau:

Thứ nhất, phải tập trung công tác tuyên truyền về vận động xây dựng Quỹ Nhân đạo và vận động từ thiện xã hội: Các cấp Hội cần tập trung tuyên truyền về tôn chỉ hoạt động của Hội để giải quyết tốt nhận thức, tư tưởng. Cần giáo dục cho toàn thể cán bộ, Hội viên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ có nhận thức sâu sắc và đúng đắn về mục đích, ý nghĩa quan trọng và sự cần thiết của công tác xây dựng

Quỹ Nhân đạo, vận động từ thiện xã hội. Nguồn lực chủ yếu để xây dựng Quỹ Nhân đạo và hoạt động từ thiện là nguồn lực trong các tầng lớp nhân dân tại địa phương và nguồn lực của các tổ chức và cá nhân bên ngoài đóng góp. Vì vậy, việc tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp dân cư hiểu về mục đích cao đẹp của Hội làm cho mọi người đồng tình, ủng hộ.

Thứ hai, thực hiện tốt công tác tham mưu, đề xuất, sự phối hợp trong vận động xây dựng Quỹ Nhân đạo và vận động từ thiện xã hội: Các cấp Hội phải tranh thủ được sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền, sự phối hợp của các ngành, đoàn thể có liên quan và sự giúp đỡ của Hội cấp trên. Nghiên cứu, đề xuất với cấp ủy và chính quyền về chủ trương, cơ chế, chính sách cụ thể cho việc xây dựng Quỹ Nhân đạo, vận động từ thiện xã hội như: Cho phép ngày quyên góp tập trung để tránh sự trùng chéo với các tổ chức phát động ủng hộ từ thiện.

Thứ ba, phương pháp và hình thức vận động phải luôn đổi mới, linh hoạt: Công tác xây dựng Quỹ Nhân đạo, vận động từ thiện xã hội phải đa dạng và phù hợp với từng đối tượng. Việc vận động nên tập trung vào các nhóm nhà tài trợ như các doanh nghiệp, các cá nhân, nhà hảo tâm, các tổ chức... Việc sử dụng Quỹ Nhân đạo, nguồn vận động phải hết sức chặt chẽ, đúng nguyên tắc, thủ tục quản lý tài chính.

Thứ tư, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội cơ sở: Hội chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ nhất là tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, đánh giá, bố trí cán bộ; bố trí những cán bộ có uy tín, năng lực vận động quần chúng làm công tác Hội. Tham mưu và thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ Hội cơ sở, tháo gỡ những vướng mắc về cơ chế hoạt động và chính sách cán bộ Hội; cổ vũ, động viên, tôn vinh, khen thưởng kịp thời cán bộ Hội có thành tích xuất sắc trong hoạt động Hội.

Thứ năm, phát triển và nâng cao chất lượng hội viên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ: Rà soát, đánh giá số lượng, chất lượng và công tác phát triển hội viên, tình nguyện viên trong thời gian qua để có chủ trương, biện pháp thiết thực phát triển và nâng cao chất lượng hội viên, tình nguyện viên trong tình hình mới. Đa dạng hóa và mở rộng hoạt động của Đội, Nhóm tình nguyện; đổi mới công tác tập hợp và thu hút hội viên, tình nguyện viên; gắn hoạt động của hội viên, tình nguyện viên với các chương trình, nhiệm vụ trọng tâm của Hội và quyền lợi của hội viên, tình nguyện viên trong hoạt động Hội.

Thứ sáu, quan tâm hơn nữa việc tháo gỡ những vướng mắc về cơ chế, chính sách và điều kiện hoạt động của các cấp Hội: Tham mưu đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc thực hiện chế độ chính sách chung đối với cán bộ và tổ chức Hội; đồng thời có cơ chế chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ và tổ chức Hội phải được

chú trọng nghiên cứu tổng kết, rút kinh nghiệm phổ biến nhân rộng những cách làm hay đạt hiệu quả cao; kiến nghị những vấn đề bức xúc đặt ra trong thực tiễn hoạt động.

Thứ bảy, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Hội các cấp: Hoạt động của các cấp Hội đổi mới theo hướng dân chủ, công khai và minh bạch, đúng tôn chỉ, mục đích và Điều lệ Hội, phát huy tinh thần trách nhiệm, tình cảm của cán bộ, hội viên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ và sự tham gia của cộng đồng. Đa dạng hóa nội dung, phương thức hoạt động của các cấp Hội, đảm bảo tính linh hoạt, năng động; xây dựng và nhân rộng các mô hình hoạt động phù hợp như: Sơ cấp cứu an toàn giao thông, trợ giúp nhân đạo, cứu trợ khẩn cấp, phòng ngừa ứng phó thảm họa, truyền thông dịch bệnh, khám chữa bệnh nhân đạo... tránh chung chung, không rõ vai trò của Hội.

Hoạt động của Hội cần gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương về phát triển kinh tế - xã hội; phối hợp với các đoàn thể ở địa phương tổ chức lồng ghép các hoạt động Chữ thập đỏ; phát huy vai trò tham mưu nòng cốt của Hội Chữ thập đỏ trong hoạt động nhân đạo. Chủ động, sáng tạo trong vận động xây dựng nguồn Quỹ Nhân đạo; đa dạng hóa các loại hình vận động nguồn lực như: Vận động nhà hảo tâm, doanh nghiệp phối hợp với các tổ chức xã hội, từ thiện... nhưng cần đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội, sự lãnh đạo của Đảng, tuân thủ luật pháp và đường lối công tác nhân đạo của Việt Nam.

Như vậy, để các cấp Hội chữ thập đỏ thực hiện tốt công tác vận động, điều kiện cần là cán bộ, viên chức, người lao động từ Tỉnh đến xã, thị phải nhận thức được vị trí, vai trò và tầm quan trọng của Hội Chữ thập đỏ trong thực hiện chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội ở địa phương; thấy được ý nghĩa và giá trị thực tiễn mà hoạt động của Hội mang lại. Có như thế thì tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể mới tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động xã hội tham gia hoạt động của Hội Chữ thập đỏ các cấp. Đồng thời, các cán bộ Hội các cấp phải đảm bảo trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, có quyết tâm trong hoạt động của Hội. Có như thế, hoạt động của Hội Chữ thập đỏ sẽ đạt kết quả năm sau cao hơn năm trước.

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KHOA GIÁO TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN TUY PHONG; NGUYÊN NHÂN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ
NHỮNG GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG,
HIỆU QUẢ TRONG VIỆC THAM MƯU CÔNG TÁC KHOA GIÁO
TRONG THỜI GIAN TỚI**

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Tuy Phong

Công tác khoa giáo là một bộ phận quan trọng trong công tác tuyên giáo của Đảng; có vai trò như đòn bẩy thúc đẩy phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh trật tự của địa phương, đảm bảo và nâng cao đời sống của Nhân dân. Các lĩnh vực của công tác khoa giáo liên quan trực tiếp đến từng cơ quan, đơn vị, gia đình và mỗi cá nhân.

Cùng với quá trình phát triển kinh tế xã hội của huyện, công tác khoa giáo trên địa bàn huyện luôn được cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm, chỉ đạo; coi lĩnh vực khoa giáo là khâu đột phá để phát triển kinh tế – xã hội của địa phương; đây là điều kiện tạo tiền đề cho Ban Tuyên giáo Huyện ủy tích cực, chủ động phối hợp với các ngành trong khối khoa giáo và các xã, thị trấn triển khai có hiệu quả các mặt công tác được giao. Ban Tuyên giáo Huyện ủy cùng với các ngành trong khối khoa giáo xây dựng Quy chế phối hợp và thực hiện định kỳ tổ chức giao ban 6 tháng, một năm để trao đổi, nắm bắt thông tin nhằm thực hiện tốt công tác tham mưu. Hầu hết các ngành trong khối khoa giáo đều có chi bộ riêng; cán bộ và lãnh đạo các ngành trong khối khoa giáo có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu của từng ngành, từng lĩnh vực.

Ý thức sâu sắc về vị trí, vai trò của công tác khoa giáo; Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các ngành trong khối khoa giáo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò của công tác khoa giáo đối với sự nghiệp phát triển kinh tế – xã hội của địa phương. Đồng thời, kịp thời tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các kế hoạch, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo... và tổ chức các hội nghị tuyên truyền, quán triệt để triển khai, thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về lĩnh vực khoa giáo, theo hướng cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng phù hợp với tình hình và điều kiện cụ thể trên địa bàn huyện.

Phối hợp chặt chẽ với các ngành trong khối khoa giáo, tổ chức hướng dẫn các ngành, các địa phương tiến hành sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết về công tác khoa giáo nhằm tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, kịp thời bổ sung, hoàn thiện chủ trương, giải pháp của Đảng cả về phương diện lý luận và thực tiễn ở địa phương tốt

hơn. Với phương châm sâu sát cơ sở, công tác khoa giáo của Ban đã kịp thời phát hiện những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn để tham mưu cho Thường trực, Ban Thường vụ Huyện uỷ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Trong những năm qua, các ngành trong khối khoa giáo của huyện đã thực hiện tốt quy chế phối hợp, bám sát nhiệm vụ chính trị của huyện, sự chỉ đạo của ngành dọc cấp trên và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ đã đạt được kết quả cơ bản đó là: Chất lượng giáo dục các bậc học ngày càng được nâng lên. Ngành Y tế đã hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn; các chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế được triển khai, thực hiện có hiệu quả; các hoạt động truyền thông và giáo dục chính sách, pháp luật về công tác DS-KHHGD được chú trọng. Các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, bước đáp ứng được nhu cầu tinh thần trong Nhân dân. Công tác tập huấn kỹ thuật và chuyển giao khoa học kỹ thuật được triển khai có hiệu quả, nhiều giống mới được đưa vào sản xuất trên địa bàn. Công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản và bảo vệ môi trường từng bước chặt chẽ hơn. Công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em, đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm thực hiện tốt, hiệu quả ngày càng được nâng cao...

Bên cạnh những thuận lợi và kết quả bước đầu đạt được, công tác khoa giáo từ huyện đến cơ sở vẫn còn có những hạn chế, bất cập đó là:

- Hoạt động của Trung tâm Y tế huyện còn khó khăn, ảnh hưởng chất lượng khám, chữa bệnh cho Nhân dân (chỉ tiêu tự chủ tài chính hàng năm cao, nguồn thu không đủ chi cho các hoạt động của đơn vị; cơ sở hạ tầng xuống cấp, vật tư, trang thiết bị y thiếu thốn...)

- Công tác tham mưu và phối hợp với các ngành trong khối khoa giáo trong việc giúp cấp uỷ triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh uỷ về công tác khoa giáo chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao, nhất là công tác phối hợp với các ngành trong khối trong việc trao đổi, cập nhật thông tin, báo cáo; công tác quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng trên các lĩnh vực khoa giáo có lúc, có thời điểm hiệu quả chưa cao.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác khoa giáo huyện còn khó khăn (số lượng và chất lượng) ảnh hưởng công tác tham mưu giúp cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo công tác khoa giáo.

Từ thực tiễn công tác, trong thời gian tới muốn thực hiện tốt và đạt hiệu quả cao trong công tác phối hợp, tôi xin nêu một số giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, các ngành trong khối khoa giáo cần nắm chắc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên từng lĩnh vực khoa giáo. Cần nghiên cứu khảo sát thực tế, đánh giá đúng thực trạng một cách đầy đủ, khách

quan, khoa học để tham mưu với Huyện ủy ban hành những văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về các lĩnh vực khoa giáo một cách thiết thực, hiệu quả.

Trong công tác tham mưu, cần tập trung giải quyết hiệu quả những vấn đề khó khăn, bức xúc mà thực tiễn của ngành, của địa phương, đơn vị đang đặt ra; các văn bản tham mưu phải có trọng tâm, không dàn trải; nội dung, cách làm có tính khả thi cao và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Thứ hai, Đổi mới nội dung và hình thức quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng trên lĩnh vực khoa giáo theo hướng sát nội dung, tập trung vào những vấn đề trọng tâm, hình thức đa dạng, phù hợp, dễ ghi nhớ để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền trong Nhân dân.

Thứ ba, tăng cường hơn nữa mối quan hệ chặt chẽ và thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp công tác giữa Ban Tuyên giáo với các ngành trong khối khoa giáo; thường xuyên duy trì chế độ giao ban, chế độ báo cáo và việc cung cấp thông tin hai chiều nhằm hiểu sâu hơn tình hình thực tiễn của các ngành trong khối, từ đó tạo ra sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Tuyên giáo và các ngành để kịp thời tham mưu hiệu quả trên từng lĩnh vực khoa giáo. Đồng thời, phối hợp kiểm tra, giám sát các việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác khoa giáo.

Thứ tư, Định kỳ hàng năm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về chuyên môn, nghiệp vụ công tác Khoa giáo cho đội ngũ làm công tác tuyên giáo cấp huyện, xã, thị trấn. Tổ chức các buổi tọa đàm, học tập kinh nghiệm thực tế để các địa phương, đơn vị trao đổi, học tập kinh nghiệm áp dụng vào thực tiễn.

Kiến nghị:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có hỗ trợ chế độ đối với cán bộ không chuyên trách làm công tác Văn phòng - Tuyên giáo - Dân vận các xã, thị trấn khi tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại tỉnh.

Ban Tuyên giáo phối hợp với các sở ban ngành chức năng liên quan biên tập nội dung, cung cấp tài liệu tuyên truyền cụ thể, công tác tuyên truyền cụ thể, phù hợp tạo thuận lợi cho công tác quán triệt, tuyên truyền ở cơ sở.

- Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo Sở Y tế và các sở ngành liên quan giải quyết những khó khăn, vướng mắc của Trung tâm Y tế Tuy Phong, đảm bảo hoạt động chuyên môn của đơn vị.

Cám ơn các đồng chí đã chú ý lắng nghe, chúc các đồng chí lãnh đạo tỉnh, các đồng chí tham dự tọa đàm nhiều sức khỏe, hạnh phúc, thành công. Chúc buổi tọa đàm của chúng ta hôm nay thành công tốt đẹp./.

**CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA NGÀNH TUYÊN GIÁO VÀ CƠ QUAN,
ĐƠN VỊ TRONG KHỐI KHOA GIÁO TRONG VIỆC THAM MƯU
CẤP ỦY CHỈ ĐẠO KHẮC PHỤC MỘT SỐ VẤN ĐỀ NỔI CỘM
PHÁT SINH TẠI ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ VÀ
NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC KHOA GIÁO**

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Bắc Bình

Công tác khoa giáo là một bộ phận quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng. Thực hiện tốt công tác khoa giáo chính là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Xác định rõ vai trò, tầm quan trọng của công tác khoa giáo, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Bắc Bình luôn chủ động phối hợp với các cơ quan trong khối khoa giáo tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần khắc phục một số vấn đề nổi cộm phát sinh tại địa phương.

Để làm tốt công tác phối hợp, Ban Tuyên giáo Huyện ủy tổ chức họp giao ban các cơ quan trong khối khoa giáo để nắm bắt tình hình, kịp thời phối hợp tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo xử lý những vấn đề nổi cộm tại địa phương. Định kỳ 6 tháng, Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp tham mưu buổi làm việc của đồng chí Bí thư Huyện ủy cùng lãnh đạo UBND và các ban, ngành liên quan tổ chức gặp mặt với lãnh đạo các trường học trên địa bàn nhằm kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn từ các cơ sở giáo dục, góp phần thúc đẩy sự phát triển giáo dục và đào tạo của huyện.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy cùng UBND huyện ký kết Chương trình phối hợp số 04-CTr/BTG-UBND, ngày 10/11/2021 thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm”. Qua triển khai thực hiện đã góp phần ngăn chặn, phòng ngừa xảy ra “điểm nóng”, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

Chú trọng công tác nắm bắt dư luận xã hội, hàng ngày, Ban Tuyên giáo Huyện ủy cập nhật báo chí, theo dõi các loại báo chính thống, thường xuyên đăng tải những tin bài liên quan đến huyện Bắc Bình. Sau khi phát hiện các bài báo viết phản ánh chưa chính xác liên quan đến địa phương hoặc những nguyện vọng chính đáng của người dân nhưng chưa được giải quyết, Ban Tuyên giáo Huyện ủy liên hệ với các cơ quan khối khoa giáo có liên quan để xác minh thông tin, sau đó, báo cáo trình Thường trực Huyện ủy xem xét, chỉ đạo giải quyết các lĩnh vực. Tổ Cộng tác viên dư luận xã hội có các thành viên công tác tại các cơ quan khoa giáo, thuận

tiện nắm bắt và phản ánh những tâm tư, dư luận trong ngành, kịp thời định hướng và tháo gỡ vướng mắc, bất cập. Thời gian qua, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã phối hợp với Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện định hướng dư luận vụ việc liên quan đến bạo lực học đường tại Trường THCS Lương Sơn, công tác quản lý học sinh tại Trường phổ thông dân tộc Nội trú. Trong giai đoạn bùng phát dịch Covid-19, thường xuyên tuyên truyền và giải thích về các quy định, chính sách Nhà nước, việc cách ly theo quy định và giải thích việc thu tiền các bữa ăn trong khu cách ly; đề xuất trong tạo sân chơi thể dục - thể thao cho thanh thiếu niên huyện nhà; định hướng dư luận trong công tác giáo dục - đào tạo;...

Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Huyện ủy cũng quan tâm chỉ đạo việc đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng truyền thông thông qua các trang mạng xã hội, internet. Hiện nay, hầu hết các cơ quan trong khối khoa giáo, các trường học trên địa bàn huyện đều có tài khoản facebook để cập nhật, chia sẻ thông tin như: “Phòng Gdđt Bắc Bình”, “Trung Tâm Văn Hóa - Thể Thao Huyện Bắc Bình”, “Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận”, “Trung tâm Y tế huyện Bắc Bình”, nhóm facebook và kênh youtube “Quê hương Bắc Bình”,... thường xuyên đăng tải nhiều hình ảnh, clip với nội dung phong phú trên các mặt thuộc lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học công nghệ, môi trường, chăm sóc và bảo vệ trẻ em, thể dục - thể thao,... thu hút nhiều lượt theo dõi, quan tâm và chia sẻ. Trong giai đoạn bùng phát dịch Covid-19, Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu lập trang facebook “BCĐ phòng chống dịch bệnh huyện Bắc Bình” để thông tin, tuyên truyền các nội dung về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 thu hút hơn hơn 3,8 ngàn người theo dõi. Song song với công tác tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Huyện ủy cập nhật theo dõi các trang mạng xã hội, đặc biệt các trang mạng thường xuyên thông tin các hoạt động của huyện Bắc Bình, theo dõi một số trang Facebook cá nhân của các đối tượng thường xuyên đăng tải những câu trạng thái có ý chống phá chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, xuyên tạc các hoạt động của chính quyền địa phương; theo dõi các bình luận sau các bài viết để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và những suy nghĩ trái chiều,... Thời gian qua, có những bài báo, bài viết của các cá nhân về huyện Bắc Bình phản ánh những thông tin trái chiều; sau khi các bài này được chia sẻ trên Facebook, có nhiều tài khoản vào bình luận, đưa ra những nhận định sai sự thật, có ý xuyên tạc, ảnh hưởng đến tư tưởng người dân, Ban Tuyên giáo Huyện ủy cập nhật, trực tiếp phản bác, đính chính theo hướng tích cực và sau đó có nhiều bài viết, bình luận đã được gỡ bỏ.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy và các cơ quan trong khối khoa giáo còn phối hợp chặt chẽ trong việc phát hiện và biểu dương các gương điển hình tiên tiến, từ đó việc tôn vinh, biểu dương, nhân rộng nhân tố mới và các gương điển hình, mô hình tiên tiến, việc làm hay trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh kịp thời và động viên, khích lệ các nhân tố tích cực phấn đấu trên lĩnh

khoa giáo như: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận, cụm Trạm y tế xã Hòa Thắng - Hồng Phong, y sĩ Hạnh - Trạm y tế xã Phan Tiến, thầy giáo Nguyễn Thành Phương, Trường THCS Bắc Bình 3, Trường TH và THCS Sơn Lâm, em Đặng Công Huỳnh - học sinh trường THPT Bắc Bình;... từ đó, góp phần lan tỏa người tốt, việc tốt, hạn chế được những vướng mắc, khó khăn trên lĩnh vực khoa giáo.

Cùng với đó, hàng năm Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các văn bản cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác khoa giáo trên các lĩnh vực, trọng tâm là giáo dục đào tạo và dạy nghề, khoa học - công nghệ, bảo vệ môi trường, công tác trẻ em, thể dục - thể thao... qua đó đã góp phần làm cho các tổ chức, cá nhân nhận thức và hiểu rõ chủ trương, chính sách của Nhà nước, của tỉnh, huyện; tạo sự đồng thuận của xã hội trong quá trình triển khai các dự án trên địa bàn huyện như: Việc xây dựng Hồ chứa nước Sông Lũy, dự án mở rộng nâng cấp quốc lộ 1A,... Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy quán triệt, triển khai, cụ thể hóa nghị quyết, chỉ thị của Đảng thành chương trình hành động, kế hoạch,... đến việc sơ kết, tổng kết và đề xuất chủ trương, giải pháp thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực công tác khoa giáo trong tình hình mới. Ban Tuyên giáo Huyện ủy thường xuyên tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy các cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề liên quan đến lĩnh vực khoa giáo như: kiểm tra Chi bộ Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Đảng ủy Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/HU, ngày 03/5/2019 của Huyện ủy (khóa XI) về lãnh đạo ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Bắc Bình đến năm 2025;...

Tuy nhiên, cùng với những kết quả đạt được, trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, tích cực trong thực hiện công tác phối hợp nên một số vấn đề vướng mắc, bức xúc ở cơ sở chưa được nắm bắt, phản ánh kịp thời; công tác tham mưu, phối hợp giải quyết chưa đồng bộ, thiếu chặt chẽ. Vì vậy, để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khoa giáo của Đảng, đặc biệt là trong khắc phục một số vấn đề nổi cộm phát sinh tại địa phương, đơn vị, trong thời gian tới các ngành thuộc khối khoa giáo cần thực hiện tốt một số giải pháp:

1. Tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần XII về lĩnh vực công tác khoa giáo và nội dung các nghị

quyết, chỉ thị của Đảng về lĩnh vực khoa giáo trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cấp ủy, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực khoa giáo.

3. Thường xuyên cập nhật thông tin, nắm chắc tình hình thực tiễn để tham mưu kịp thời cho cấp ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát và nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân và việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị tại địa phương, đơn vị về lĩnh vực khoa giáo.

5. Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác khoa giáo cho đội ngũ cán bộ. Thường xuyên duy trì chế độ giao ban, báo cáo và cung cấp thông tin hai chiều để nắm và hiểu sâu hơn tình hình thực tiễn, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo, xử lý hiệu quả trên từng lĩnh vực công tác khoa giáo./.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CHẤT LƯỢNG LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC THỰC HIỆN CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP ĐỐI VỚI CÔNG TÁC KHOA GIÁO

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hàm Thuận Bắc

Trong những năm qua, Ban Thường vụ Huyện ủy Hàm Thuận Bắc quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác khoa giáo trên địa bàn huyện. Trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện các khóa luôn đề ra nhiều mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp quan trọng trên các lĩnh vực khoa giáo, nhất là lĩnh vực giáo dục, chăm sóc sức khỏe, văn hóa, bảo vệ môi trường để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Đặc biệt, trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII (*nhiệm kỳ 2020 - 2025*), cũng như các kế hoạch thực hiện Chuyên đề học tập và làm theo Bác hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy luôn tập xác định một số lĩnh vực khoa giáo như vấn đề môi trường, nhất là rác thải và nâng hiệu quả công tác đào tạo, dạy nghề là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá để dồn sức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Ngoài ra, Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, kế hoạch của cấp trên đối với lĩnh vực khoa giáo (*như giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe, khoa học - công nghệ và môi trường, dân số - kế hoạch hóa gia đình, gia đình, văn hóa, trẻ em, đào tạo nghề...*). Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm ban hành Quy chế về trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy với các cơ quan, đơn vị huyện liên quan đến công tác khoa giáo; trong đó, quy định rõ nội dung phối hợp và trách nhiệm các cơ quan trong phối hợp tham mưu triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật trên lĩnh vực khoa giáo.

Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch triển khai công tác khoa giáo của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo kịp thời công tác quán triệt, học tập, tuyên truyền các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước trên lĩnh vực khoa giáo. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo để tham mưu đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết về công tác khoa giáo. Ban Tuyên giáo Huyện ủy quan tâm đánh giá tình hình, kết quả công tác khoa giáo theo định kỳ gắn báo cáo công tác tuyên giáo.

Ngoài ra, thông qua duy trì họp giao ban cộng tác viên dư luận xã hội 2 tháng/1 lần, một số vấn đề dư luận quan tâm, bức xúc cũng được Ban Tuyên giáo Huyện ủy kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước giải quyết kịp thời như ô nhiễm

môi trường, việc hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng dịch Covid-19, vấn đề liên quan đến đất đai, tăng học phí, an ninh trật tự...

Từ việc bám sát các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy và sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo nên chất lượng tham mưu trên lĩnh vực này từng bước được nâng lên, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân và thực hiện tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện hàng năm. Nổi rõ, trên lĩnh vực giáo dục - đào tạo được quan tâm triển khai các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, có 32/70 trường đạt chuẩn; thực hiện sắp xếp các trường học từ 87 xuống còn 70 trường; duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 và phổ cập giáo dục THCS mức độ 2. Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân có chuyển biến; cơ sở vật chất, trang thiết bị từng bước được tăng cường và 17/17 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn y tế quốc gia; công tác y tế dự phòng và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh được triển khai kịp thời, hiệu quả; thực hiện các chỉ tiêu dân số - KHHGD đạt kế hoạch hàng năm đề ra.

Phong trào thể dục, thể thao tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là vào dịp đại hội thể dục thể thao các cấp, các ngày lễ, kỷ niệm của quê hương, đất nước. Công tác bảo vệ môi trường, nhất là vấn đề rác thải được tập trung đẩy mạnh thông qua phát động Cuộc vận động “*Người dân Hàm Thuận Bắc không xả rác thải bừa bãi*” theo chỉ thị 02 ngày 31/3/2021 của ban thường vụ Huyện ủy đã góp phần đáng kể và hạn chế tình trạng xả rác trên địa bàn huyện.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác khoa giáo trên địa bàn huyện vẫn còn một số hạn chế, bất cập. Một số cấp ủy, chính quyền nhận thức chưa đầy đủ, chưa quan tâm đúng mức đến việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết trên lĩnh vực khoa giáo; bên cạnh đó, công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chưa thường xuyên.

Đối với lĩnh vực khoa giáo rất rộng nhưng cán bộ phụ trách công tác khoa giáo của Ban Tuyên giáo Huyện ủy lại phụ trách nhiều lĩnh vực khác nên chất lượng công tác tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy còn hạn chế, cán bộ làm công tác tuyên giáo của cơ sở thường thay đổi và là cán bộ không chuyên trách; công tác văn học, nghệ thuật chưa được quan tâm đúng mức, chất lượng còn mai một...

Công tác phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy và các cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo còn chưa thường xuyên, chặt chẽ, nhất là trong việc trao đổi, cung cấp thông tin, báo cáo, chỉ đạo định hướng, giao ban chưa thực hiện được; một số ngành chưa quan tâm thường xuyên, kịp thời nên việc tham mưu triển khai một số văn bản còn trên lĩnh vực này còn chậm, kết quả đạt thấp.

Để tiếp tục tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy nâng cao chất lượng công tác khoa giáo, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hàm Thuận Bắc đề xuất một số giải pháp trong thời gian tới như sau:

Trước hết, Các cấp ủy phải nâng nhận thức về tầm quan trọng của công tác khoa giáo là một nhiệm vụ quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương. Cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực khoa giáo; cần xác định công tác khoa giáo là một nhiệm vụ quan trọng để đưa vào các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.

Thứ hai, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo phải phát huy vai trò của mình trong việc tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện trong tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch trên lĩnh vực khoa giáo đảm bảo kịp thời, sát với tình hình thực tiễn trên địa bàn huyện.

Giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc mà thực tiễn đã đặt ra; các văn bản tham mưu phải có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải chung chung, bước đi, cách làm phải phù hợp với điều kiện thực tế và tính khả thi cao.

Thứ ba, Nâng cao chất lượng phối hợp hoạt động giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy với các cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo trong việc tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước trên lĩnh vực khoa giáo đảm bảo chất lượng, kịp thời theo sự chỉ đạo của cấp trên. Duy trì công tác giao ban định kỳ với các cơ quan và cấp uỷ cơ sở theo quý.

Thứ tư, Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ động xây dựng hướng dẫn cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo, cấp uỷ cơ sở những nội dung cần tập trung trong công tác quán triệt, tuyên truyền, thường xuyên nắm bắt, phản ánh kịp thời tình hình dư luận xã hội, các vấn đề mới nảy sinh đối với các lĩnh vực khoa giáo để phản ánh cho cấp ủy, chính quyền để lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết kịp thời. Quan hệ chặt chẽ giữa Ban Tuyên giáo với các ngành trong khối tuyên giáo, qua đó duy trì chế độ báo cáo, cung cấp thông tin.

Thứ năm, Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch của Đảng trên các lĩnh vực của công tác khoa giáo. Ban Tuyên giáo Huyện ủy đề xuất một số nội dung chuyên đề trên lĩnh vực khoa giáo tham mưu Ban Thường vụ Huyện đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm. Thông qua kiểm tra, giám sát nhằm đánh giá đúng thực chất tình hình triển khai thực hiện và quan tâm chỉ đạo tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Kiến nghị:

- Để thực hiện tốt công tác khoa giáo trong thời gian đến, Ban tuyên giáo Tỉnh uỷ có tham mưu tỉnh uỷ có văn bản chỉ đạo việc xây dựng quy chế phối hợp giữa Ban tuyên giáo với các ngành trong khối khoa giáo hoặc để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình hiện nay, đồng thời kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên về công tác khoa giáo.

- Nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền tiếp tục xem xét để đưa cán bộ làm công tác tuyên giáo ở cấp xã thành Cán bộ chuyên trách.

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỐI HỢP
GIỮA BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY VỚI CHÍNH QUYỀN
ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC NGÀNH TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
CÔNG TÁC KHOA GIÁO THỜI GIAN QUA**

Ban Tuyên giáo Thành ủy Phan Thiết

Công tác khoa giáo là một bộ phận quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng. Thời gian qua, Ban Tuyên giáo Thành ủy đã đẩy mạnh tham mưu cho Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hiệu quả công tác khoa giáo trong toàn đảng bộ; đồng thời tổ chức công tác tuyên truyền quán triệt và tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trong lĩnh vực khoa giáo sát với thực tiễn của Đảng bộ thành phố.

Với vai trò được giao, Ban Tuyên giáo Thành ủy đã chủ động phối hợp với UBND thành phố và các ngành trong khối Khoa giáo tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về các lĩnh vực công tác khoa giáo. Trong đó nổi bật là từ năm 2021 đến nay, Ban Tuyên giáo Thành ủy cùng với UBND thành phố cụ thể hóa Quyết định số 238-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương, đã ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban tuyên giáo Thành ủy với UBND Thành phố và các cơ quan nhà nước của thành phố trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm. Điểm nổi bật là mối quan hệ công tác giữa ban Tuyên giáo và các ngành trong khối khoa giáo của thành phố được tăng cường cả ở bề rộng và chiều sâu với nội dung phong phú, hình thức đa dạng, phương thức hoạt động thiết thực, cụ thể; chú trọng công tác thông tin, phổ biến kiến thức đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Khối các cơ quan khoa giáo của thành phố hoạt động tương đối nền nếp, hiệu quả với sự tham gia có trách nhiệm của từng ngành, đơn vị liên quan.

Bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, Tỉnh ủy và chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, Ban Tuyên giáo Thành ủy đã chủ động tham mưu, đề xuất cho Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo nhiều nội dung trên lĩnh vực khoa giáo; tham mưu triển khai kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp thuộc 8 lĩnh vực khoa giáo. Để các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước sớm được hiện thực hóa thành những kết quả cụ thể trong đời sống xã hội. Ban Tuyên giáo Thành ủy đã tập trung đổi mới công tác tham mưu triển khai quán triệt, học tập; chỉ đạo, định hướng tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các ngành, đơn vị khối khoa giáo; đồng thời, tăng cường việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát triển khai

thực hiện các chủ trương lớn của Đảng. Việc theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các lĩnh vực công tác khoa giáo cũng được thực hiện thường xuyên, từ đó, tham mưu giải quyết kịp thời khi phát sinh những vấn đề gây bức xúc trong nhân dân.

Ban Tuyên giáo chủ động rà soát các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, tham mưu, phối hợp tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo và tiến hành sơ, tổng kết nhiều nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của Tỉnh ủy về các lĩnh vực khoa giáo. Các báo cáo tổng kết, sơ kết đã chỉ ra kết quả thực tiễn một số chủ trương lớn ở các lĩnh vực giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, thể dục, thể thao, an toàn thực phẩm, xây dựng xã hội học tập, quản lý lao động người nước ngoài,... qua đó đúc rút được kinh nghiệm, đề ra được nhiệm vụ thiết thực triển khai thực hiện có kết quả Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đây chính là cơ sở để cấp ủy thành phố tiếp tục triển khai nội dung cụ thể phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới của thành phố Phan Thiết.

Bên cạnh đó, hàng năm Ban Tuyên giáo Thành ủy đã kịp thời xây dựng, ban hành hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm công tác khoa giáo; duy trì nền nếp, thực hiện hiệu quả kế hoạch phối hợp công tác với UBND thành phố, các ngành trong khối khoa giáo của thành phố. Tích cực, chủ động phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố; các trường PTTH trên địa bàn thành phố trong công tác bồi dưỡng chính trị hệ cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên trên địa bàn toàn thành phố những năm qua rất hiệu quả, chất lượng tốt. Phối hợp tham mưu giúp thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện tốt chương trình sách giáo khoa mới, chương trình giáo dục địa phương trên địa bàn thành phố theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh, xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn thành phố. Chỉ đạo, đôn đốc việc đưa bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống dành cho học sinh”, lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, lịch sử đảng bộ thành phố và các địa phương phường, xã vào giảng dạy, bồi dưỡng ở các trường THPT, THCS, TH, Trung tâm chính trị thành phố. Phối hợp chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường... góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khoa giáo của thành phố trong tình hình mới.

Cùng với công tác tham mưu triển khai các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, ngành Tuyên giáo toàn thành phố đã chủ động, kịp thời nắm bắt, định hướng dư luận xã hội trước những vấn đề nóng, nổi cộm, bức xúc, được nhân dân quan tâm; nhất là công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong năm 2020, 2021. Đã chủ động tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và thường xuyên định hướng tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú, sáng tạo như: Kịp thời đăng tải các văn bản của Trung ương, của tỉnh về các lĩnh vực khoa giáo; thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình, kết quả công tác

phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên trang thông tin điện tử, Facebook, Fanpage của Ban Tuyên giáo và địa phương để tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Năm 2021, tuy chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh COVID-19 nhưng các lĩnh vực văn hóa - xã hội của thành phố có bước phát triển khá tốt. Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố tiếp tục đạt thành tích cao, các hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm lớn được tổ chức tốt, đảm bảo an toàn trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Công tác phối hợp giữa Ban Tuyên giáo với các ngành khối khoa giáo trong nắm bắt, phản ánh, giải quyết tình hình tư tưởng, dư luận xã hội của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân đối với vấn đề liên quan đến đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng; ô nhiễm môi trường, chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm, tiến độ triển khai thực hiện các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh... đã được các cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời, triệt để, được dư luận đồng tình ủng hộ và đánh giá cao, qua đó góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định chính trị, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý, điều hành của các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở.

Tuy nhiên, trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa giáo, công tác phối hợp vẫn còn một số hạn chế như: Có lúc, có việc chính quyền thành phố và các ngành khối khoa giáo chưa thực sự quan tâm đúng mức trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện trên một số lĩnh vực của công tác khoa giáo. Một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, tích cực trong thực hiện công tác phối hợp; việc cung cấp thông tin chỉ đạo, định hướng tuyên truyền, giao ban có lúc chưa được thường xuyên, liên tục. Một số vấn đề vướng mắc, bức xúc ở cơ sở chưa được nắm bắt, phản ánh kịp thời; công tác tham mưu, phối hợp giải quyết chưa đồng bộ, thiếu chặt chẽ. Việc duy trì chế độ báo cáo, cung cấp thông tin hai chiều giữa các cơ quan theo kế hoạch phối hợp còn chậm, hiệu quả tham mưu trên từng lĩnh vực khoa giáo chưa cao. Công tác tuyên truyền thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên một số lĩnh vực công tác khoa giáo có lúc, có nơi chưa thường xuyên, tích cực, hiệu quả chưa rõ nét...

Trong thời gian tới, sự phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Thành ủy, UBND thành phố và mỗi ngành, đơn vị trong khối khoa giáo toàn thành phố cần nhận thức rõ về việc tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động hơn nữa, đưa công tác khoa giáo đi vào chiều sâu với phương châm hành động “Đoàn kết - Trí tuệ - Sáng tạo - Chuẩn mực - Hiệu quả”. Do đó, cần thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở về đặc điểm, tình hình của thời kỳ mới, từ đó thấy rõ hơn trong nhận thức về vị trí, vai trò của công tác tuyên giáo của Đảng nói chung, khoa giáo nói riêng và trách nhiệm tham gia của mỗi cá nhân và cả hệ thống chính trị. Phát huy những kết

quả đạt được, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng trong các lĩnh vực khoa giáo, phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, bảo đảm sự ổn định vững chắc về tư tưởng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Hai là, nắm chắc phương thức lãnh đạo của Đảng, các định hướng lớn về các lĩnh vực khoa giáo, chủ động trong công tác tham mưu cấp ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; bám sát nhóm mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và căn cứ vào điều kiện thực tiễn của thành phố để xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức thực hiện sát với thực tiễn; chú trọng đúng mức công tác định hướng, thẩm định, đi đôi với kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết;

Ba là, nâng cao trách nhiệm, tăng cường công tác phối hợp, đổi mới nội dung và phương thức phối hợp giữa Ban tuyên giáo, Chính quyền địa phương và các ngành, đơn vị trong khối khoa giáo thành phố trong triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân; tổ chức huy động mọi lực lượng trong xã hội và sử dụng hợp lý, hiệu quả các loại hình phương tiện tham gia thực hiện các nhiệm vụ công tác khoa giáo. Phối hợp duy trì, nâng cao chất lượng thông tin về các lĩnh vực khoa giáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đáp ứng nhu cầu cập nhật kiến thức, phục vụ đời sống và sản xuất của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Bốn là, thường xuyên kiện toàn tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Thành ủy, quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực của cán bộ phụ trách công tác khoa giáo để nâng cao chất lượng công tác tham mưu trên lĩnh vực này. Tăng cường tính chủ động, hướng công tác khoa giáo về cơ sở với các hoạt động thiết thực gắn với điều kiện thực tiễn của thành phố; khơi dậy các nhân tố tích cực để tổ khoa giáo cùng với hệ thống báo cáo viên, cộng tác viên dư luận xã hội thực sự là những “cánh tay nối dài” trong hệ thống tuyên giáo, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị từ cơ sở đến thành phố.

**THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KHOA GIÁO TẠI ĐỊA PHƯƠNG;
NGUYÊN NHÂN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP
ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ TRONG VIỆC
THAM MƯU CÔNG TÁC KHOA GIÁO TRONG THỜI GIAN TỚI**

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hàm Thuận Nam

Trong những năm qua, công tác khoa giáo luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo định hướng kịp thời, hiệu quả của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, để triển khai nhiệm vụ công tác khoa giáo của Đảng bộ huyện và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận; các lĩnh vực kinh tế - xã hội xã hội; y tế - giáo dục; khoa học và công nghệ, môi trường, dạy nghề, lao động việc làm, trẻ em, văn hóa - thể thao và gia đình được quan tâm, các chính sách phúc lợi, an sinh xã hội góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân và hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Xác định rõ được vị trí, vai trò của công tác khoa giáo trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của huyện. Trong thời gian qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng huyện Hàm Thuận Nam đối với lĩnh vực khoa giáo được quan tâm đầu tư về mọi mặt. Việc triển khai học tập và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực khoa giáo đã được thực hiện tốt. Công tác phối hợp giữa Ban Tuyên giáo với các cơ quan trong khối khoa giáo trong triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết các vấn đề bức xúc trong nhân dân được thực hiện có hiệu quả. Trình độ đội ngũ cán bộ khoa giáo cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Công tác khoa giáo trong huyện đã góp phần thiết thực đưa các chủ trương, chính sách trong lĩnh vực khoa giáo đi vào thực tiễn cuộc sống, đến từng địa bàn dân cư. Công tác phối hợp với các đơn vị, địa phương trong kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về lĩnh vực khoa giáo được quan tâm duy trì thường xuyên.

Để làm tốt công tác phối hợp, Ban Tuyên giáo đã tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy với UBND huyện trong thực hiện nhiệm vụ công tác khoa giáo. Theo đó, hàng năm Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với UBND huyện xây dựng, ban hành kế hoạch phối hợp thực hiện nhiệm vụ, trong đó xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, trách nhiệm và thời gian thực hiện cụ thể của từng cơ quan. Việc phối hợp đã được triển khai sâu rộng đến cấp xã, qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khoa giáo của Đảng, góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu nghị quyết đại hội đảng các cấp và các chỉ thị, nghị quyết trong lĩnh vực khoa giáo. Cùng với đó, hàng năm Ban Tuyên giáo Huyện ủy đều ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác khoa giáo trên các lĩnh vực, trọng tâm là giáo dục đào tạo và dạy nghề,

khoa học - công nghệ, bảo vệ môi trường, công tác trẻ em, thể dục - thể thao... Ban Tuyên giáo Huyện ủy cũng đã phối hợp chặt chẽ với UBND huyện trong việc thông tin tuyên truyền, nắm tình hình, kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên lĩnh vực này, nhất là các nghị quyết lớn của Trung ương, của tỉnh và huyện; tham mưu cho cấp ủy tiến hành sơ kết, tổng kết để biểu dương và nhân rộng những cách làm hiệu quả.

Thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30-9-2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về *“Ban hành quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan Nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm”*, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã triển khai thực hiện tốt công tác phối hợp với các phòng, ban, đơn vị trong khối khoa giáo⁽¹⁾. Qua đó, tạo những điểm nhấn nổi bật từ việc tham mưu cho Huyện ủy quán triệt, triển khai, cụ thể hóa nghị quyết, chỉ thị của Đảng thành chương trình hành động, kế hoạch, đề án... đến việc sơ kết, tổng kết và đề xuất chủ trương, giải pháp thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực công tác khoa giáo trong tình hình mới.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp với các ngành trong khối khoa giáo tham mưu trình Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các báo cáo, kế hoạch, kết luận về lĩnh vực khoa giáo với chất lượng ngày càng được nâng lên, sát với thực tiễn của thành phố và có tính khả thi cao. Nổi bật như Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã phối hợp với UBND huyện tuyên truyền, quảng bá du lịch năm du lịch quốc gia “Bình Thuận Hội tụ xanh”; Tuyên truyền 40 năm ngày thành lập huyện... phối hợp với HĐND huyện triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề Nhân dân quan tâm; phối hợp với Viện Kiểm sát Nhân dân, Tòa án Nhân dân huyện trong thực thi pháp luật, giải quyết các vấn đề nổi cộm; phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện Hàm Thuận Nam tuyên truyền về chính sách pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế⁽²⁾.

⁽¹⁾ Chương trình phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư về Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm nhân dân quan tâm, giai đoạn 2021 - 2026.

Chương trình phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện trong việc thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư về *Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc triển khai việc thực thi pháp luật kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm nhân dân quan tâm, giai đoạn 2021 - 2026.*

Chương trình phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Thường trực Hội đồng Nhân dân huyện trong việc thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư về Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm Nhân dân quan tâm, giai đoạn 2021 - 2026

⁽²⁾ Công văn số 70-CV/BTGHU, ngày 28/10/2021 về triển khai công văn số 286-CV/HU ngày 26/8/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về chính sách pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được, công tác khoa giáo trên địa bàn huyện trong thời gian qua còn có mặt hạn chế như:

- Việc nắm bắt tình hình thực tiễn công tác khoa giáo ở ngành, địa phương có lúc chưa kịp thời; công tác phối hợp trên một số lĩnh vực của các ngành với Ban Tuyên giáo đôi lúc chưa gắn kết thường xuyên; việc phân công, giao việc đảm trách theo dõi, nắm tình hình về công tác khoa giáo còn khó khăn; sự hiểu biết của cán bộ cơ sở về công tác khoa giáo còn hạn chế nên công tác tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên giáo, trong đó có công tác khoa giáo còn những khó khăn, vướng mắc chưa được tháo gỡ, giải quyết kịp thời.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác khoa giáo còn mỏng, ở cơ sở chủ yếu làm kiêm nhiệm; một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa quan tâm đúng mức đến các lĩnh vực khoa giáo. Công tác tham mưu chưa toàn diện, chưa có những giải pháp đột phá để giải quyết những vấn đề bức xúc trong lĩnh vực khoa giáo. Hệ thống tổ chức khoa giáo từ huyện đến cơ sở còn mỏng, thiếu kinh nghiệm thực tế.

- Công tác tuyên truyền thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên một số lĩnh vực công tác khoa giáo có lúc, có nơi chưa thường xuyên, tích cực, hiệu quả chưa rõ nét. Đặc biệt là ở xã, thị trấn là nơi chủ yếu thực hiện các nhiệm vụ khoa giáo nhưng đội ngũ cán bộ lại chủ yếu làm việc kiêm nhiệm nên việc tham mưu và tổ chức thực hiện còn hạn chế. Phần lớn cán bộ phụ trách khoa giáo chỉ mới tập trung làm công tác theo dõi, phản ánh với cấp trên chứ chưa đảm nhận được nhiều chức trách khác. Chế độ thông tin báo cáo ở một số đơn vị thực hiện có lúc chưa đầy đủ, nghiêm túc.

Trước thực trạng trên, để nâng cao hiệu quả công tác tham mưu trong lĩnh vực khoa giáo cần chú trọng một số giải pháp sau:

Thứ nhất: Nâng cao chất lượng công tác tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc nghiên cứu, triển khai, hướng dẫn và kiểm tra thực hiện những chủ trương, chính sách đồng thời nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực khoa giáo, góp phần vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kinh tế xã hội của huyện.

Thứ hai: Thường xuyên cập nhật thông tin, nắm chắc tình hình thực tiễn để tham mưu kịp thời cho Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy. Đặc biệt trong các chương trình hành động phải chú trọng việc xây dựng những mô hình nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác khoa giáo từ huyện đến cơ sở. Chủ động hướng dẫn các địa phương, các ngành có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện và tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Qua đó, nâng cao ý thức, thái độ, hành vi của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò của

khoa giáo đối với sự phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, cơ sở. Đồng thời, chú trọng việc tham mưu sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhằm đánh giá đúng những kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế và rút ra những kinh nghiệm, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác khoa giáo.

Thứ ba: Tham mưu xây dựng đội ngũ làm công tác khoa giáo có chuyên môn tốt, nắm chắc quan điểm cơ bản của Đảng, tạo điều kiện về phương tiện, thiết bị làm việc, động viên, khuyến khích kịp thời để phát huy cao vai trò, trí tuệ, bản lĩnh của đội ngũ cán bộ hoạt động trên lĩnh vực khoa giáo; nâng cao nhận thức và vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với các lĩnh vực khoa giáo; Hướng dẫn các Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy thành lập và thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ Văn phòng - Tuyên giáo – Dân vận của Đảng ủy xã, thị trấn. Đây là cầu nối để tăng cường thông tin hai chiều; tích cực tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa giáo.

Thứ tư: Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền; phải thường xuyên tham mưu, đề xuất với Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy các giải pháp chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, bất cập trong công tác khoa giáo; tăng cường kiểm tra, giám sát và nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong công tác tham mưu cần tập trung giải quyết hiệu quả những vấn đề bức xúc mà thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị đang đặt ra. Phối hợp với các cơ quan chuyên, môn tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác khoa giáo cho đội ngũ cán bộ các cấp. Thường xuyên duy trì chế độ giao ban, báo cáo và cung cấp thông tin hai chiều để nắm và hiểu sâu hơn tình hình thực tiễn, kịp thời tham mưu hiệu quả trên từng lĩnh vực công tác khoa giáo./.

**THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KHOA GIÁO TẠI ĐỊA PHƯƠNG;
NGUYÊN NHÂN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP
ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ TRONG VIỆC
THAM MƯU CÔNG TÁC KHOA GIÁO TRONG THỜI GIAN TỚI**

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hàm Tân

Ngày 05/9/2005, Chính phủ ban hành Nghị định số 114/2005/NĐ-CP về việc thành lập Thị xã La Gi trên cơ sở điều chỉnh địa giới hành chính huyện Hàm Tân. Kể từ ngày **01/12/2005**, bộ máy của huyện Hàm Tân (mới) chính thức đi vào hoạt động. Quá trình 18 năm chia tách, thành lập, huyện Hàm Tân mới đã khởi sắc đi lên từng ngày; kinh tế tiếp tục tăng trưởng ổn định, văn hóa – xã hội, giáo dục và đào tạo ngày càng được quan tâm và từng bước đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân.

Xác định công tác Khoa giáo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tư tưởng của Đảng; Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã hết sức quan tâm chỉ đạo. Theo đó, Ban Tuyên giáo Huyện ủy là cơ quan tham mưu, giúp việc cho Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi công tác khoa giáo. Hiện nay, Ban Tuyên giáo Huyện ủy được bố trí 04 biên chế gồm: 01 Trưởng Ban (*đồng thời Giám đốc Trung tâm chính trị huyện*), 01 Phó trưởng Ban và 02 Chuyên viên. Lĩnh vực khoa giáo phân công 02 đồng chí theo dõi, tham mưu gồm 01 đồng chí Phó trưởng Ban và 01 Chuyên viên. Trong thời gian qua, công tác khoa giáo được Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nghiêm túc; hàng năm, trên cơ sở Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thì Ban Tuyên giáo Huyện ủy đều ban hành Kế hoạch hoặc hướng dẫn triển khai thực hiện; từ năm 2020 đến năm 2023, tham mưu Ban Thường vụ xây dựng và ban hành 21 báo cáo chuyên đề trên lĩnh vực khoa giáo. Xây dựng và ký kết chương trình phối hợp với các cơ quan thuộc khối Khoa giáo; ký kết chương trình phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện “Tuyên truyền chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp”. Thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư khóa XII về “Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm”; Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã tổ chức ký kết Chương trình phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân; Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Đoàn Biên phòng Tân Thắng. Định kỳ tổ chức giao ban, sơ, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện... Công tác phối hợp giữa Ban Tuyên giáo với các ngành trong khối khoa giáo trong tuyên truyền, nắm bắt, phản ánh, giải quyết tình hình tư tưởng, dư luận xã hội của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân đối với vấn đề liên quan đến đất đai, bồi thường giải phóng

mặt bằng; ô nhiễm môi trường, chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động, tuyên truyền các biện pháp phòng, chống Covid-19, BHYT, BHXH, triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn huyện... đã được các cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời, triệt để, được dư luận đồng tình ủng hộ và đánh giá cao, qua đó góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định chính trị, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý, điều hành của các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở...

Bên cạnh những kết quả đạt được là cơ bản và rất đáng trân trọng thì công tác khoa giáo trên địa bàn huyện vẫn còn những khó khăn, hạn chế đáng quan tâm đó là: Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đầu tư cho công tác khoa giáo; cán bộ làm công tác khoa giáo chưa phát huy tốt vai trò tham mưu, tổ chức thực hiện công việc được giao. Một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, tích cực trong thực hiện công tác phối hợp nhất là xây dựng các báo cáo sơ, tổng kết chuyên đề, còn phải đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần, chất lượng báo cáo chưa cao; việc cung cấp thông tin chỉ đạo, định hướng tuyên truyền, giao ban có lúc chưa được thường xuyên, liên tục. Một số vấn đề vướng mắc, bức xúc ở cơ sở chưa được nắm bắt, phản ánh kịp thời; công tác tham mưu, phối hợp giải quyết chưa đồng bộ, thiếu chặt chẽ. Việc duy trì chế độ báo cáo, cung cấp thông tin hai chiều giữa các cơ quan còn chậm, hiệu quả tham mưu trên từng lĩnh vực khoa giáo chưa cao. Công tác tuyên truyền thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên một số lĩnh vực công tác khoa giáo có lúc, có nơi chưa phong phú, đa dạng, hiệu quả chưa rõ nét.

Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại nêu trên đó là do nhận thức của một số cấp ủy về công tác khoa giáo chưa được đầy đủ; thiếu sự quan tâm chỉ đạo sâu sát; một số cơ quan chưa thật chủ động trong việc tham mưu một số báo cáo chuyên đề cho Ban Thường vụ Huyện ủy; cán bộ tham mưu công tác khoa giáo chưa được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ có liên quan vì lĩnh vực khoa giáo rất rộng, mang tính chuyên môn cao.

Nhận thức rõ những khó khăn, hạn chế cũng như nguyên nhân nêu trên. Để công tác khoa giáo ngày càng đi vào hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới đó là:

Thứ nhất, Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cấp ủy, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực khoa giáo; đa dạng hóa về hình thức và nội dung tuyên truyền. Tập trung tuyên truyền, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng nhằm phát triển xã hội có hiệu quả, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh con người; từ đó xây dựng môi trường văn hóa, đạo đức xã hội lành mạnh, văn minh; chú trọng nâng cao chất lượng y tế, chất lượng dân số, gắn dân số với phát triển; quan tâm đến mọi người dân, bảo đảm chính sách lao động, việc làm,

thu nhập, thực hiện tốt phúc lợi xã hội, an sinh xã hội; không ngừng cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Thứ hai, Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác khoa giáo cho đội ngũ cán bộ các cấp. Thường xuyên cập nhật thông tin, nắm chắc tình hình thực tiễn để tham mưu kịp thời cho cấp ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy.

Thứ ba, Tăng cường kiểm tra, giám sát và nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân và việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị tại địa phương, đơn vị về lĩnh vực khoa giáo. Đồng thời tiến hành tổng kết, sơ kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng theo hướng dẫn của Trung ương về công tác khoa giáo.

Thứ tư, tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư khóa XII về “Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm”; thực hiện tốt các chương trình phối hợp với BHXH huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Đoàn Biên phòng Tân Thắng.

Thứ năm, Thường xuyên duy trì chế độ giao ban, báo cáo và cung cấp thông tin hai chiều để nắm và hiểu sâu hơn tình hình thực tiễn, kịp thời tham mưu hiệu quả trên từng lĩnh vực công tác khoa giáo.

Để thực hiện tốt công tác khoa giáo trong thời gian tới, chúng tôi xin đề xuất một số kiến nghị như sau:

Vì công tác Khoa giáo bao gồm nhiều nội dung, lĩnh vực đa dạng, phong phú, vì vậy, kính đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu đề xuất định kỳ hàng năm tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác khoa giáo cấp huyện (*bao gồm cả đồng chí lãnh đạo và chuyên viên*).

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KHOA GIÁO TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ LA GI

Ban Tuyên giáo Thị ủy La Gi

I. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KHOA GIÁO

1. Công tác tham mưu, triển khai thực hiện

Ban Tuyên giáo Thị ủy đã kịp thời tham mưu Ban Thường vụ thị ủy tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, chương trình, kế hoạch của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII), của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIV) và của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy (khóa XI) trên lĩnh vực khoa giáo. Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Đảng trên lĩnh vực khoa giáo; góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, các nghị quyết chuyên đề của tỉnh và thị xã.

Hàng năm, tham mưu Ban Thường vụ Thị ủy ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác khoa giáo; kịp thời tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với lĩnh vực khoa giáo như: Chỉ đạo tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao, đảm bảo thiết thực, an toàn, tiết kiệm, lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tăng cường công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn thị xã; duy trì và nâng cao chất lượng công tác giáo dục, đào tạo...

Chủ động tham mưu Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành liên quan xây dựng kế hoạch tiến hành sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng trên lĩnh vực khoa giáo theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh. Tham mưu Ban Thường vụ Thị ủy tổ chức tập huấn, tọa đàm, trao đổi, hội nghị cho cán bộ, công chức, viên chức khoa giáo cơ sở theo các nội dung, yêu cầu thực tiễn tại cơ quan, đơn vị, địa phương; tham mưu cử thành phần tham gia chương trình tập huấn do tỉnh tổ chức.

Tham mưu định hướng công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung và kết quả thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, dân số, thể dục thể thao, gia đình, trẻ em, an sinh xã hội... Đồng thời, phối hợp nắm tình hình tư tưởng, dư luận, tâm trạng của các tầng lớp nhân dân; kịp thời phát hiện các vấn đề bức xúc; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin giả, sai sự thật về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và

đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, dân số, thể dục thể thao, gia đình, trẻ em, an sinh xã hội...

Đã chủ động phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh và thị xã trên lĩnh vực khoa giáo, trong đó chú trọng việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, các nghị quyết chuyên đề của tỉnh và thị xã trong lĩnh vực khoa giáo theo từng lĩnh vực; lựa chọn nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, có tính lan tỏa cao để triển khai thực hiện, bảo đảm chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả.

2. Kết quả thực hiện

Công tác khoa giáo được quan tâm thường xuyên, từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã tổ chức 37 đợt sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch... của Trung ương, của tỉnh và thị xã trên lĩnh vực khoa giáo đảm bảo kịp thời, nghiêm túc. Các hoạt động trong lĩnh vực khoa giáo đã bám sát vào các chủ trương của Đảng và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận có liên quan đến công tác khoa giáo; đồng thời, bảo đảm thiết thực, khả thi, phù hợp với tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan Nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm; Quy chế phối hợp công tác giữa Ban Tuyên giáo Thị ủy với các cơ quan, đơn vị, ban, ngành trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm trong lĩnh vực khoa giáo.

Thông qua hoạt động khoa giáo, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan và các cấp ủy cơ sở đã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sỹ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh toàn dân, sử dụng hiệu quả, hợp lý các nguồn lực, tạo động lực mạnh mẽ xây dựng thị xã La Gi phát triển nhanh và bền vững.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Một số vấn đề đặt ra

Các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, chương trình, kế hoạch của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII), của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIV)

và của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy (khóa XI) trên lĩnh vực khoa giáo được tuyên truyền, phổ biến nhưng chưa lan truyền sâu rộng trong Nhân dân.

Kết quả thực hiện một số nội dung trên lĩnh vực khoa giáo còn hạn chế, nhất là công tác bảo hiểm y tế toàn dân, bảo hiểm xã hội tự nguyện, chăm sóc sức khỏe Nhân dân... Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa tập trung đánh giá sâu kỹ những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện công tác khoa giáo, chưa gắn với vị trí, chức trách, nhiệm vụ được giao.

Công tác sơ kết, tổng kết trên lĩnh vực khoa giáo có lúc, có việc còn chậm, chưa kịp thời; công tác đấu tranh phản bác các thông tin xấu, độc, xuyên tạc, bịa đặt trên không gian mạng về lĩnh vực này còn gặp nhiều khó khăn, nội dung thiếu sắc bén, thiếu hiệu quả.

Đội ngũ làm công tác tuyên giáo và khoa giáo ở cơ sở thường xuyên thay đổi, việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chưa được thường xuyên nên ảnh hưởng đến chất lượng công tác.

2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khoa giáo

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, sự quản lý của chính quyền đối với công tác khoa giáo; phát huy vai trò của người đứng đầu trong triển khai thực hiện công tác khoa giáo.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa giáo, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động, sự đồng thuận trong xã hội trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Phát huy vai trò tham mưu của các cơ quan trong khối khoa giáo; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan Nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm; Quy chế phối hợp công tác giữa Ban Tuyên giáo Thị ủy với các cơ quan, đơn vị, ban, ngành trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm trong lĩnh vực khoa giáo.

- Tăng cường công tác nắm bắt thông tin, định hướng dư luận xã hội đối với những vấn đề có liên quan; chủ động có kế hoạch, phương án đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, kích động của các đối tượng phản động, thù địch trên không gian mạng.

- Kịp thời tham mưu sơ kết, tổng kết và kiểm tra, giám sát trên lĩnh vực này.

**THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KHOA GIÁO TẠI ĐỊA PHƯƠNG;
NGUYÊN NHÂN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP
ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ TRONG VIỆC
THAM MƯU CÔNG TÁC KHOA GIÁO TRONG THỜI GIAN TỚI**

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đức Linh

Công tác Khoa giáo là một bộ phận công tác chính trị, tư tưởng của Đảng, góp phần quan trọng vào việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, thúc đẩy các mặt kinh tế - xã hội phát triển. Công tác Khoa giáo liên quan đến từng người, từng gia đình. Việc tự ý thức chăm sóc sức khỏe của mỗi người, mỗi gia đình; việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; việc đưa các ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; thể dục, thể thao; việc làm, an sinh xã hội; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế,... đều do một phần công tác Khoa giáo tham mưu, đề xuất, tiếp đến là thông tin, tuyên truyền để cán bộ, nhân dân hiểu và làm theo; chính vì thế công tác Khoa giáo thực sự là động lực để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước. Các lĩnh vực Khoa giáo đã và đang ngày càng khẳng định vị thế với những đóng góp quan trọng đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của Đảng ta hiện nay.

Xác định rõ được vị trí, vai trò của công tác Khoa giáo trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của huyện. Trong thời gian qua, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đức Linh đã tăng cường công tác tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện, cũng như sơ, tổng kết các chủ trương, đường lối của Đảng trên lĩnh vực Khoa giáo. Qua đó, đạt được một số kết quả, như: Việc triển khai học tập và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực Khoa giáo đã được thực hiện tốt; công tác phối hợp giữa Ban Tuyên giáo với các cơ quan trong khối Khoa giáo trong triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết các vấn đề bức xúc trong nhân dân được thực hiện có hiệu quả; chất lượng và hiệu quả hoạt động khoa giáo từng bước được nâng lên; các ngành trong khối Khoa giáo luôn bám sát chủ trương, đường lối chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, huyện để xây dựng kế hoạch cụ thể, phân đấu hoàn thành các mục tiêu chính trị đề ra; công tác phối hợp với các đơn vị, địa phương trong kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về lĩnh vực Khoa giáo được quan tâm duy trì khá thường xuyên;... Có thể khẳng định, công tác Khoa giáo của huyện đã góp phần thiết thực đưa các chủ trương, chính sách thuộc lĩnh vực Khoa giáo đi vào thực tiễn cuộc sống, đến từng địa bàn dân cư.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác Khoa giáo trên địa bàn huyện Đức Linh trong thời gian qua còn có mặt hạn chế như:

Việc nắm bắt tình hình thực tiễn công tác Khoa giáo ở ngành, địa phương có lúc chưa kịp thời; công tác phối hợp trên một số lĩnh vực của các ngành trong khối Khoa giáo với Ban Tuyên giáo đôi lúc chưa gắn kết thường xuyên; đội ngũ cán bộ làm công tác Khoa giáo ở cấp huyện và cơ sở còn hạn chế cả về số lượng lẫn trình độ (*chủ yếu là kiêm nhiệm*) nên công tác tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác Khoa giáo còn những khó khăn, hạn chế; đặc biệt ở cấp xã, là nơi chủ yếu thực hiện các nhiệm vụ Khoa giáo nhưng đội ngũ cán bộ lại chủ yếu làm việc kiêm nhiệm nên việc tham mưu và tổ chức thực hiện còn hạn chế (*đối với Ban Tuyên giáo Huyện ủy: 01 đồng chí lãnh đạo Ban phụ trách về công tác Khoa giáo và 01 đồng chí chuyên viên theo dõi, tham mưu về công tác Khoa giáo; cấp xã: đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo - Dân vận và 01 cán bộ không chuyên trách làm công tác Tuyên giáo - Dân vận - Văn phòng phụ trách về công tác Khoa giáo*). Mặt khác, một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa quan tâm đúng mức đến các lĩnh vực Khoa giáo. Chế độ thông tin báo cáo ở một số đơn vị thực hiện có lúc chưa đầy đủ, nghiêm túc.

Trước thực trạng trên, để nâng cao hiệu quả công tác tham mưu trong lĩnh vực Khoa giáo, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đức Linh xin nêu một số giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất: Với phương châm “*bám sát thực tiễn, nhanh nhạy, thuyết phục, hiệu quả*”, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đức Linh luôn bám sát sự chỉ đạo, định hướng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy để kịp thời tham mưu cấp ủy triển khai thực hiện. Ngay từ đầu năm, Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch thực hiện công tác Khoa giáo để chủ động trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện; định kỳ 06 tháng, 01 năm tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện; trên cơ sở đó, phát huy những kết quả đạt được, xác định được những tồn tại, khó khăn, hạn chế; đề ra giải pháp thực hiện ngay một hiệu quả.

Thứ hai: Phải tích cực, chủ động nghiên cứu, đề xuất, tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện có hiệu quả công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận và các văn bản của Đảng liên quan đến công tác Khoa giáo. Phải đi trước mở đầu trong thông tin để không chạy theo, đi nói lại những vấn đề đã xảy ra. Để làm được điều này cần có sự phối hợp chặt chẽ của các địa phương, cơ quan, ban, ngành thuộc khối Khoa giáo để làm tốt công tác tuyên truyền. Qua đó, tạo sự đồng thuận cao trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực Khoa giáo, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ sở.

Thứ ba: Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm; quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy với các ngành thuộc khối Khoa giáo. Trong đó, phối hợp chặt chẽ trong việc nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, xác định rõ những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và những giải pháp chủ yếu trên từng lĩnh vực Khoa giáo để tham mưu triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng với quan điểm chỉ đạo, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị. Chú trọng trong tham mưu cấp ủy tập trung giải quyết hiệu quả những vấn đề bức xúc mà thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị đang đặt ra; các văn bản tham mưu phải có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải; nội dung, bước đi, cách làm phù hợp với điều kiện thực tế và có tính khả thi cao. Duy trì thường xuyên chế độ giao ban, báo cáo; kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tư tưởng đối với các vấn đề dư luận quan tâm.

Thứ tư: Định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức sơ, tổng kết để đánh giá thực tiễn và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp nhằm thực hiện có hiệu quả các nội dung thuộc lĩnh vực Khoa giáo. Việc sơ kết, tổng kết phải được tiến hành đồng bộ và nghiêm túc từ cơ sở lên. Trong quá trình chuẩn bị sơ kết, tổng kết cần phối hợp chặt chẽ với các ngành chuyên môn và các địa phương trong việc thu thập, cập nhật thông tin, đánh giá đúng và sát tình hình. Để làm được điều này, cơ quan tham mưu phải chủ động hướng dẫn cụ thể cho các ngành, địa phương những nội dung cần tập trung đánh giá, tổng kết. Sau khi tổng hợp báo cáo từ các ngành, địa phương cần tổ chức lấy ý kiến về nội dung sơ, tổng kết để tạo sự thống nhất chung; đồng thời, tham mưu cấp ủy tổ chức có hiệu quả hội nghị sơ, tổng kết; sau hội nghị sơ, tổng kết có thông báo kết luận; trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch đề ra những nhiệm vụ, giải pháp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, địa phương nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, có kết quả.

Thứ năm: Xây dựng đội ngũ làm công tác Khoa giáo có chuyên môn tốt, nắm chắc quan điểm cơ bản của Đảng; động viên, khuyến khích kịp thời để phát huy vai trò, trí tuệ, bản lĩnh của đội ngũ cán bộ hoạt động trên lĩnh vực Khoa giáo; định kỳ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ công tác Khoa giáo; trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cần chú trọng chất lượng, nội dung, tránh tình trạng giới thiệu chung chung; trình bày khái quát, sơ lược; rèn luyện cho đội ngũ làm công tác Khoa giáo về kỹ năng tham mưu, đề xuất giải quyết có hiệu quả các vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Khoa giáo; tổ chức cho học viên tham quan, học tập kinh nghiệm tại các địa phương thực hiện tốt công tác Khoa giáo.

Thứ sáu: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng trong lĩnh vực thuộc Khoa giáo. Công tác kiểm tra, giám sát phải sâu sát, có trọng tâm, trọng điểm, phải hướng mạnh về cơ sở, bám sát thực tiễn đời sống; coi trọng việc phát hiện vấn đề, đúc kết kinh nghiệm, đề xuất các kiến nghị chính xác, khả thi để tiếp tục thực hiện các nghị quyết một cách hiệu quả.. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát sẽ giúp cấp ủy kịp thời phát hiện uốn nắn những nhận thức về cách làm không phù hợp với đường lối, quan điểm của Đảng; phát hiện những điểm còn bất cập, chưa phù hợp với điều kiện thực tế, với nguyện vọng và lợi ích của nhân dân để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc đề ra các giải pháp khắc phục. Qua công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, biểu dương, nhân rộng các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến, các sáng kiến hay trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Tại hội nghị ngày hôm nay, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đức Linh có 02 kiến nghị, đề xuất như sau:

Thứ nhất, đối với Tỉnh ủy: Ban hành Đề án thống nhất bộ máy làm công tác tuyên giáo từ huyện đến cơ sở (*trong đó, có đội ngũ làm công tác Khoa giáo*). Vì hiện nay, tổ chức bộ máy Ban Tuyên giáo các huyện, thị, thành ủy chưa đồng bộ (*có nơi 5 hoặc 6 biên chế; có nơi 4 biên chế; có nơi 1 trưởng, 2 phó; có nơi 1 trưởng, 1 phó*). Việc bố trí 04 biên chế rất áp lực cho đội ngũ làm công tác Tuyên giáo ở huyện, vì thực tiễn đặt ra nhiều vấn đề mới, khối lượng công việc ngày một nhiều.

Thứ hai, đối với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Định kỳ hàng năm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về chuyên môn, nghiệp vụ công tác Khoa giáo cho đội ngũ làm công tác tuyên giáo nói chung và các địa phương, ngành thuộc khối Khoa nói riêng. Tổ chức học tập kinh nghiệm thực tế tại các địa phương làm tốt công tác Khoa giáo để các địa phương, đơn vị trao đổi, học tập kinh nghiệm áp dụng vào thực tiễn.

**THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KHOA GIÁO TẠI ĐỊA PHƯƠNG;
NGUYÊN NHÂN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP
ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ TRONG VIỆC
THAM MƯU CÔNG TÁC KHOA GIÁO TRONG THỜI GIAN TỚI**

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Tánh Linh

1. Thực trạng:

Thời gian qua, công tác khoa giáo ở địa phương luôn được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm định hướng, chỉ đạo về nội dung, chương trình, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương. Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã tích cực hướng dẫn, theo dõi, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo nhằm nắm bắt, đánh giá và kịp thời đề xuất tháo gỡ những nội dung còn vướng mắc, bất cập với những giải pháp, biện pháp thiết thực, hiệu quả. Nhờ vậy công tác khoa giáo đã góp phần quan trọng trong việc khơi dậy và phát huy nguồn lực con người, nguồn lực khoa học - công nghệ và các lợi thế của địa phương để tạo động lực chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu xã hội nhằm thực hiện thắng lợi bước đầu mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Đời sống nhân dân và bộ mặt nông thôn miền núi Tánh Linh đã được khởi sắc và thay đổi rõ nét.

Tuy nhiên, so với yêu cầu đặt ra, công tác khoa giáo ở địa phương vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhiệm vụ đề ra, cần phải tập trung khắc phục và đổi mới trong thời gian tới. Cụ thể là:

- Chất lượng đội ngũ làm công tác khoa giáo còn hạn chế nhiều mặt, nhất là về trình độ chuyên môn và nhận thức về vị trí, vai trò của công tác khoa giáo. Đặc biệt là ở cấp xã, nơi thực hiện các nhiệm vụ công tác khoa giáo, nhưng đội ngũ này chưa được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, lại kiêm nhiệm nhiều việc. Từ đó có lúng túng về công tác tham mưu, theo dõi, đánh giá.

- Công tác quan hệ, phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy với chính quyền cùng cấp và các cơ quan trong khối khoa giáo có việc, có lúc chưa được chặt chẽ và thiếu đồng bộ.

- Công tác thông tin báo cáo chưa được duy trì thường xuyên; phần lớn các thông tin báo cáo còn nặng về báo cáo, liệt kê số liệu đã làm về mặt Nhà nước (*tức mới chỉ trả lời câu hỏi “đã làm được gì”*) chưa nêu được các khó khăn, vướng mắc mà thực tiễn đang đặt ra để đề xuất tháo gỡ (*tức chưa trả lời câu hỏi “phải làm như thế nào”* và “*tại sao phải làm như thế”*) để đề xuất cho cấp ủy, chính quyền đề ra các chủ trương, chính sách phù hợp.

- Công tác kiểm tra, giám sát chưa nhiều và chưa thường xuyên, chưa hướng mạnh về cơ sở (*nơi đang nảy sinh nhiều vấn đề mới cần phải đáp ứng*).

2. Các giải pháp khắc phục:

a/ Tham mưu chỉ đạo thống kê, rà soát đội ngũ trực tiếp làm công tác khoa giáo, nhất là ở cấp cơ sở. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kinh nghiệm về công tác khoa giáo để củng cố và nâng cao kỹ năng tác nghiệp cho đội ngũ này.

b/ Rà soát, bổ sung Quy chế làm việc giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy với các cơ quan thuộc khối khoa giáo và các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực khoa giáo. Định hình đề cương báo cáo định kỳ để nâng cao chất lượng thông tin báo cáo, đảm bảo tính xác thực, khách quan nhằm đề ra giải pháp “Đúng-Trúng” với tình hình thực tế hơn.

c/ Hàng năm, bám vào định hướng của Huyện và hướng dẫn của cấp trên để cụ thể hóa thành những nội dung hoạt động chi tiết cho từng cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo theo hướng trọng tâm, trọng điểm để gợi ý tập trung chỉ đạo thực hiện, bảo đảm sát hợp với yêu cầu đặt ra, tránh dàn trải, chung chung không tạo ra điểm nhấn rõ nét.

d/ Hình thành nhóm zalo (Group) các đơn vị trong khối khoa giáo để kết nối, trao đổi thông tin 2 chiều.

đ/ Duy trì chế độ giao ban quý để cập nhật, chia sẻ thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, gợi ý nhiệm vụ tiếp theo. Trong đó phải chuẩn bị đầy đủ nội dung trước khi giao ban để đảm bảo chất lượng hội họp (*giao ban 6 tháng, 9 tháng*).

e/ Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát một số đảng ủy, ở cấp xã và một số cơ quan chuyên môn có liên quan đến lĩnh vực khoa giáo của huyện về một số nội dung trọng tâm đã được định hướng đầu năm để đánh giá chất lượng triển khai thực hiện và nắm bắt các vấn đề mới phát sinh (*tập trung vào đầu quý III và quý IV*) nhằm tổng hợp, tham mưu kịp thời cho cấp ủy và đề ra nhiệm vụ cho năm sau.

g/ Tăng cường nắm bắt tâm tư, nguyện vọng đội ngũ trí thức đang công tác ở các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực khoa giáo. Lựa chọn các vấn đề nổi cộm, bức xúc để tham mưu cấp ủy tiến hành điều tra dư luận xã hội nhằm có giải pháp khắc phục hoặc kiến nghị kịp thời cho cấp trên. Qua đó, sẽ đặt ra đề tài, chủ đề cụ thể để tham mưu tọa đàm, gặp mặt, tạo diễn đàn để đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ tham gia góp ý, tư vấn, hiến kế, phản biện hoặc sáng tạo, sáng tác...góp phần vào sự phát triển của địa phương.

3. Các kiến nghị:

a/ Về khoa học công nghệ: là một huyện nông nghiệp, huyện Tánh Linh có Nghị quyết chuyên đề về khâu đột phá: “*mở rộng và nâng cao hiệu quả liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị đối với các sản phẩm có tiềm năng và lợi thế của huyện, gắn với đổi mới hình thức tổ chức sản xuất phù hợp*”, trong đó việc đổi mới hình thức tổ chức sản xuất trong nông nghiệp là một khâu yếu, cụ thể là phải tập trung

phát triển kinh tế hợp tác (*HTX. Tổ hợp tác*). Chính các loại hình kinh tế này là cầu nối giữa doanh nghiệp với các hộ sản xuất để liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, là *kênh chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học- công nghệ* vào sản xuất cho nông dân. Tuy nhiên, việc vận động thành lập, thực hiện các thủ tục hồ sơ sau thành lập, xây dựng các phương án sản xuất- kinh doanh...ở cơ sở còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng do cán bộ chuyên môn cấp huyện chủ yếu là kiêm nhiệm, không am hiểu nhiều về lĩnh vực này, nên chưa đáp ứng được nhu cầu *hướng dẫn, tư vấn cho các HTX*. Để tháo gỡ việc này, kiến nghị Tỉnh nên có *chính sách hỗ trợ* cho các hợp tác xã, tổ hợp tác về công tác này thông qua các đơn vị tư vấn để giúp các địa phương phát triển mạnh mẽ hơn thành phần kinh tế này, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp (*giống như chính sách hỗ trợ xây dựng sản phẩm OCOP và hỗ trợ xây dựng các Dự án liên kết theo ND 98/CP và NQ86/HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh*).

b/ Về đào tạo nghề: do sức lao động cũng là một loại hàng hóa, cho nên cần *mở rộng hình thức hỗ trợ đào tạo nghề thông qua doanh nghiệp*, nhất là đối với những doanh nghiệp đóng trên địa bàn trực tiếp tuyển dụng lao động tại địa phương. Khi được hỗ trợ sẽ khuyến khích họ ưu tiên sử dụng lao động tại chỗ, đồng thời sẽ tạo điều kiện cho họ chủ động trong việc lựa chọn hình thức liên kết đào tạo và nội dung đào tạo gắn đầu vào- đầu ra của lao động, tránh tình trạng đào tạo ra không có chỗ để làm, hoặc đào tạo đúng ngành nghề nhưng không phù hợp với tính chất và trình độ hoạt động của doanh nghiệp. Cơ quan Nhà nước chỉ thực hiện chức năng quản lý, giám sát, thẩm định và giải ngân theo quy định, nhưng khía cạnh khác thì vừa có lợi cho doanh nghiệp, vừa có lợi cho lao động địa phương.

c/ Về thi đua - khen thưởng: nên tăng cường *hình thức biểu dương các hành động đẹp, các việc làm tốt, các ý tưởng hay*. Bởi *biểu dương cũng là một hình thức tuyên truyền* để thuyết phục, mang tính động viên kịp thời, không tốn kém, hễ ai làm việc gì tốt thì đều được biểu dương và ai cũng có thể được biểu dương trước đám đông nếu có việc làm ý nghĩa và có ích cho nhiều người. Chỉ những ai có nhiều cống hiến và đóng góp hữu ích cho cộng đồng, cho xã hội hoặc được biểu dương nhiều lần thì mới đề nghị khen thưởng. Làm như vậy sẽ đưa công tác thi đua khen thưởng vào thực chất hơn, tránh hình thức, tránh thành tích làm giảm giá trị công tác khen thưởng.

d/ Về nguồn nhân lực y tế: hiện nay, nguồn nhân lực y tế, nhất là bác sĩ của huyện Tánh Linh đang thiếu nhiều. Tỷ lệ bác sĩ/vạn dân chỉ mới đạt 4 bác sĩ/vạn dân. Nếu so với kế hoạch đến năm 2025 đạt 5 bác sĩ/ vạn dân, đến năm 2030 đạt 7 bác sĩ/vạn dân thì trong vòng 2 năm tới cần phải có 10 bác sĩ và 7 năm tới cần có thêm 30 bác sĩ nữa mới đạt theo kế hoạch thực hiện NQ số 20-NQ/TW của BCHTW Đảng (khóa XII), trong khi đó nguồn đào tạo liên thông không còn nhiều,

nguồn đào tạo bác sĩ chính quy trong nhiều năm qua rất ít về địa phương, chưa tính đến trường hợp bác sĩ xin thôi việc, chuyển công tác và nghỉ hưu. Tâm tư của cán bộ, đảng viên, viên chức ngành y tế là cần *xem xét có chính sách đãi ngộ* nhằm giữ chân đội ngũ bác sĩ, tránh tình trạng bác sĩ chuyển sang làm việc ở các cơ sở y tế tư nhân, làm cho nguồn nhân lực bác sĩ vốn đã thiếu lại càng thiếu nhiều hơn. Trong khi đó, đội ngũ này phải mất thời gian đào tạo lâu hơn, làm việc trong điều kiện áp lực cao, căng thẳng, nguy hiểm, độc hại nhưng chế độ lương, chế độ phụ cấp chưa phù hợp, dẫn đến chưa động viên, khuyến khích lòng yêu ngành nghề, nâng cao trách nhiệm, cống hiến hy sinh. Mặt khác, nếu làm việc trong điều kiện không có đủ trong thiết bị phù hợp, tiên tiến, không có chương trình cập nhật kiến thức chuyên môn thì dễ làm thui chột tay nghề, khó đáp ứng nhu cầu chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân./.

**CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA NGÀNH TUYÊN GIÁO VÀ CƠ QUAN,
ĐƠN VỊ TRONG KHỐI KHOA GIÁO TRONG VIỆC THAM MƯU
CẤP ỦY CHỈ ĐẠO KHẮC PHỤC MỘT SỐ VẤN ĐỀ NỔI CỘM
PHÁT SINH TẠI ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ VÀ
NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC KHOA GIÁO**

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phú Quý

Trong những năm qua, việc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phú Quý với các cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo định hướng kịp thời, hiệu quả của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy để triển khai nhiệm vụ công tác khoa giáo của Đảng bộ huyện và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận; các lĩnh vực xã hội, y tế, giáo dục - đào tạo; khoa học và công nghệ, môi trường, dạy nghề, lao động việc làm, trẻ em, thể dục thể thao và gia đình được quan tâm, các chính sách phúc lợi, an sinh xã hội góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân và hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Việc ban hành quy chế là cơ sở để các bên tiếp tục phát huy, tạo bước phát triển mới cho các lĩnh vực khoa giáo; đồng thời tăng cường phối hợp, làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác khoa giáo, đồng thời cụ thể hóa các nghị quyết chỉ thị của Đảng thành chương trình hành động, kế hoạch, đề án... đến việc đánh giá sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và đề xuất chủ trương, giải pháp thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực công tác khoa giáo trong tình hình hiện nay.

Cùng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, sự vào cuộc của hệ thống tuyên giáo, hằng năm Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã ban hành hướng dẫn nhiệm vụ công tác khoa giáo. Theo đó, các ngành chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực công tác khoa giáo gắn với nhiệm vụ chuyên môn bằng nhiều hình thức phù hợp; cung cấp, định hướng thông tin để triển khai góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; duy trì, đổi mới nội dung, hình thức hội nghị giao ban công tác khoa giáo nhằm đi vào thực chất, thiết thực, tăng thời gian thảo luận và giải đáp các ý kiến, nội dung được dư luận xã hội quan tâm tại địa phương như phòng, chống dịch covid-19; công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường; công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; công tác an toàn vệ sinh thực phẩm... công tác khoa giáo ở từng lĩnh vực được đánh giá cụ thể, khách quan với sự tham gia ý kiến của các cơ, quan, ban, ngành trong khối khoa giáo, góp phần làm nổi bật những kết quả đã đạt được; đồng thời chỉ ra những hạn chế

cần khắc phục, tháo gỡ, từ đó giúp cấp ủy có các giải pháp chỉ đạo kịp thời, phù hợp, hiệu quả.

Nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nghị quyết, chỉ thị của trung ương và việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của huyện, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã tích cực, chủ động phối hợp với các ngành tổ chức tổ chức hội nghị bồi dưỡng chính trị hè cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên trong hệ thống các trường THPT, THCS trên địa bàn huyện...

Bên cạnh đó, các ngành, đơn vị trong khối khoa giáo đã chủ động phối hợp trong việc góp ý, thẩm định quan điểm chính trị, tư tưởng các đề án, chương trình, kế hoạch trước khi trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định, phối hợp nắm bắt tình hình, tư tưởng, dư luận xã hội và việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước tại địa phương, đơn vị về lĩnh vực khoa giáo, trên cơ sở đó tham mưu cấp ủy chỉ đạo xử lý kịp thời những hạn chế, vấn đề phức tạp, phát sinh như vấn đề an toàn thực phẩm, cải cách giáo dục hiện nay, tình trạng ô nhiễm môi trường; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện các lĩnh vực công tác khoa giáo. Công tác phối hợp giữa Ban Tuyên giáo với các cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo trong nắm bắt, phản ánh, giải quyết tình hình tư tưởng, dư luận xã hội của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân đối với vấn đề liên quan đến đất đai; ô nhiễm môi trường, chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm, tiến độ triển khai thực hiện các dự án lớn, trọng điểm của huyện... đã được các cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời, triệt để, được dư luận đồng tình ủng hộ và đánh giá cao, qua đó góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định chính trị, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý, điều hành của các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở.

Tuy nhiên, trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa giáo, công tác phối hợp vẫn còn một số hạn chế như: Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đầu tư cho công tác khoa giáo; Một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, tích cực trong thực hiện công tác phối hợp; việc cung cấp thông tin chỉ đạo, định hướng tuyên truyền, giao ban có lúc chưa được thường xuyên, liên tục. Một số vấn đề vướng mắc, bức xúc chưa được nắm bắt, phản ánh kịp thời; công tác tham mưu, phối hợp giải quyết chưa đồng bộ, thiếu chặt chẽ. Việc duy trì chế độ báo cáo, cung cấp thông tin hai chiều giữa các cơ quan còn chậm, hiệu quả tham mưu trên từng lĩnh vực khoa giáo chưa cao. Công tác tuyên truyền thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên một số lĩnh vực công tác khoa giáo có lúc, có nơi chưa thường xuyên, tích cực, hiệu quả chưa rõ nét.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khoa giáo của Đảng, Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Quy chế phối hợp, trong thời gian tới cần tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI về lĩnh vực công tác khoa giáo và nội dung các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về lĩnh vực khoa giáo trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cấp ủy, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực khoa giáo. Thường xuyên cập nhật thông tin, nắm chắc tình hình thực tiễn để tham mưu kịp thời cho cấp ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch, hướng dẫn của của Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Tăng cường kiểm tra, giám sát và nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân và việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị tại địa phương, đơn vị về lĩnh vực khoa giáo. Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác khoa giáo cho đội ngũ cán bộ các cấp. Thường xuyên duy trì chế độ giao ban, báo cáo và cung cấp thông tin hai chiều để nắm và hiểu sâu hơn tình hình thực tiễn, kịp thời tham mưu hiệu quả trên từng lĩnh vực công tác khoa giáo./.

**CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA NGÀNH TUYÊN GIÁO VÀ CƠ QUAN,
ĐƠN VỊ TRONG KHỐI KHOA GIÁO TRONG VIỆC THAM MƯU
CẤP ỦY CHỈ ĐẠO KHẮC PHỤC MỘT SỐ VẤN ĐỀ NỔI CỘM
PHÁT SINH TẠI ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ VÀ
NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC KHOA GIÁO**

Đảng ủy Công an tỉnh Bình Thuận

Trong những năm qua, việc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Đảng ủy các ngành trong khối khoa giáo nói chung và Đảng ủy Công an tỉnh nói riêng luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo định hướng kịp thời của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đảng ủy Công an Trung ương. Do vậy, công tác khoa giáo của Đảng bộ Công an tỉnh Bình Thuận và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Sự phối hợp có trách nhiệm giữa hai ngành góp phần quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi ngành, nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; bảo đảm ANTT, phục vụ tích cực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Thông qua quy chế phối hợp công tác giữa hai ngành, công tác tuyên truyền, giáo dục, nắm bắt thông tin, định hướng dư luận xã hội được tăng cường, góp phần giáo dục, nâng cao nhận thức, định hướng kịp thời những vấn đề mang tính thời sự về kinh tế, chính trị - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, chiến sĩ, nhằm hoàn thành các nhiệm vụ chính trị đã đề ra. Việc ban hành quy chế là cơ sở để các bên tiếp tục phát huy, tạo bước phát triển mới cho các lĩnh vực khoa giáo; đồng thời tăng cường phối hợp, làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác khoa giáo; đồng thời cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị của Đảng thành chương trình hành động, kế hoạch, đề án... đến việc đánh giá sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và đề xuất chủ trương, giải pháp thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực công tác khoa giáo trong tình hình hiện nay.

Có thể khẳng định, công tác Khoa giáo là một bộ phận quan trọng trong công tác tuyên giáo của Đảng; có vị trí, vai trò rất quan trọng đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh đã làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, bám sát sự chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, Lãnh đạo Bộ Công an, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với những hoạt động, cụ thể: Hướng dẫn tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị gắn với các hoạt động kỷ niệm ngày lễ lớn của đất nước, của ngành, của địa phương; tổ chức quán triệt, học tập nghiêm túc các chỉ thị, nghị

quyết của Đảng, của ngành cho toàn thể cán bộ, chiến sĩ; qua đó, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm trong công việc và ý thức phục vụ nhân dân của mỗi cán bộ, chiến sĩ.

Qua đó, phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; ngăn chặn các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, kịp thời có những giải pháp khắc phục khuyết điểm, hạn chế để xây dựng nội bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh. Trong 6 tháng đầu năm 2023, việc tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết được Đảng ủy Công an tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo sâu rộng, hiệu quả. Trong đó, đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc việc quán triệt, phổ biến Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công an tỉnh lần thứ XII. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 12 của Bộ Chính trị về tăng cường xây dựng lực lượng Công an thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới.

Cụ thể, trong 6 tháng đầu năm 2023, Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh ban hành trên **130** kế hoạch, công văn, báo cáo về công tác tuyên truyền; thực hiện **167** tin, **39** phóng sự, bài viết phát sóng trên Chuyên mục truyền hình “An ninh Bình Thuận” và Chương trình phát thanh; thường xuyên cộng tác đăng tải tin, bài trên Báo Bình Thuận, Báo CAND, trên Kênh truyền hình CAND, Thời sự Bình Thuận; viết, biên tập, chia sẻ hơn **6000** tin trên **02** trang fanpage Ban Chỉ đạo 35 Công an tỉnh và **172** fanpage Công an các đơn vị, địa phương quản lý, nhằm phản bác những thông tin xấu, độc, những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, qua đó đăng tải nhiều hình ảnh, video clip tuyên truyền về những hình ảnh đẹp, những thành tích, chiến công trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm của Công an các đơn vị, địa phương; đã nhận được nhiều ý kiến, bình luận, chia sẻ tích cực của cộng đồng mạng. Qua đó, góp phần làm rõ các quan điểm của Đảng về bảo vệ ANTT trong tình hình mới; nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, tinh thần cảnh giác cách mạng của cán bộ, nhân dân và trong việc xây dựng lực lượng Công an tỉnh trong sạch vững mạnh.

Duy trì và thực hiện quy chế hoạt động Báo cáo viên của Đảng; chỉ đạo đội ngũ báo cáo viên thường xuyên thông tin, cập nhật kiến thức về công tác phòng, chống dịch Covid - 19; triển khai học tập nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; thông tin thời sự quốc tế, trong nước, trong tỉnh và tình hình an ninh trật tự... Đặc biệt, tại Công an các đơn vị, địa phương và các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Công đoàn Công an tỉnh đã đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết Đại hội, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác đảm bảo ANTT, xây dựng nông thôn mới, đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các giao dịch

hành chính trên cổng dịch vụ công quốc gia và hệ thống giao dịch trực tuyến mức độ 2, góp phần nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính;... vận động CBCS và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Từ thực tiễn công tác, xác định tổ chức mạng lưới và nội dung hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, dư luận viên, tuyên truyền viên là lực lượng quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng. Hàng tháng, Công an tỉnh phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thông tin, tuyên truyền các vấn đề thời sự; nắm bắt tình hình dư luận xã hội, qua đó cung cấp nhiều thông tin bổ ích để định hướng dư luận, tạo niềm tin cho cán bộ, chiến sĩ, đảng viên và Nhân dân. Nhiều thông tin, tư liệu tuyên truyền được phổ biến rộng rãi nhằm tạo sự thống nhất tư tưởng trong toàn lực lượng và đồng thuận trong Nhân dân, vừa mang tính thời sự, vừa mang tính định hướng chính trị, góp phần quan trọng giữ vững an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Mặc dù, Công tác khoa giáo trong Công an tỉnh đã có nhiều khởi sắc, tạo nên sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của CBCS. Tuy nhiên, trong tình hình hiện nay, nhiệm vụ công tác đảm bảo ANTT, xây dựng lực lượng Công an nhân dân đặt ra những yêu cầu mới, ngày càng cao, đòi hỏi Công an Bình Thuận phải không ngừng nâng cao trình độ lý luận chất lượng chính trị, trình độ chuyên môn; chủ động nắm chắc tình hình, xử lý tốt những vấn đề thực tiễn đặt ra. Để đáp ứng yêu cầu đó, một trong các yếu tố đặc biệt quan trọng là phải đổi mới nội dung, biện pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác khoa giáo; xây dựng lực lượng Công an cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, thực sự là thanh bảo kiếm của Đảng, đồng thời xây dựng phong cách người CAND bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ.

Để nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Ban Tuyên giáo tỉnh ủy với Công an tỉnh trong lĩnh vực công tác khoa giáo, thời gian tới Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh tăng cường công tác chỉ đạo, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ sau đây:

Thứ nhất, tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết, kết luận của Đảng về công tác Tuyên giáo. Tăng cường bồi dưỡng, giáo dục và đào tạo nâng cao chất lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CBCS trong toàn lực lượng.

Thứ hai, tập trung chỉ đạo, định hướng đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao hiệu quả các lĩnh vực công tác khoa giáo trong Công an Bình Thuận.

Thứ ba, đẩy mạnh việc triển khai thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo hướng toàn diện, hiệu quả,

thiết thực; Tuyên truyền giáo dục truyền thống, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực.

Thứ tư, tham mưu cấp ủy quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tốt công tác thông tin, tuyên truyền; củng cố và nâng cao hiệu quả, chất công tác thông tin, tuyên truyền các hoạt động của Công an toàn tỉnh;

Thứ năm, tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ báo cáo viên toàn lực lượng; tiếp tục đổi mới công tác nắm bắt dư luận xã hội theo hướng nhanh nhạy, chính xác, kịp thời;

Thứ sáu, tăng cường công tác nắm bắt diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội, kịp thời phản ánh và tham mưu cho cấp ủy định hướng chỉ đạo giải quyết những vấn đề nảy sinh trên lĩnh vực tư tưởng.

Thứ bảy, bám sát chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an, phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các đơn vị liên quan tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ khoa giáo, tập huấn nghiệp vụ xây dựng Đảng, công tác đoàn thể./.